

**DOANH NGHIỆP TẬP TRUNG
VÀO 5 MŨI GIÁP CÔNG**

Tr.6

**YÊN BÁI PHÁT TRIỂN
ĐIỆN MẶT TRỜI NỔI TRÊN HỒ THÁC BÀ**

Tr.14

**PHẦN ĐẦU HÀNG NĂM TIẾT KIỆM
TỐI THIỂU 2% TỔNG ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ**

Tr.18

**THÁNG 4 PV POWER ĐẠT
DOANH THU HƠN 2.400 TỶ ĐỒNG**

Tr.22

TIẾNG CHUÔNG CHÙA

Tr.60

Số: 44

THÁNG 05.2020

Năng lượng tái tạo

CÓ THỂ HỖ TRỢ PHỤC HỒI

NỀN KINH TẾ

TR.16



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện \geq 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVNNPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVNNPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn \geq 1; Khả năng thanh toán ngắn hạn \geq 1; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $>$ 1,0%; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu \leq 3 lần.
- x) Đầu tư Lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVNNPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

Số trang

- 6 Doanh nghiệp tập trung vào 5 mũi giáp công
- 8 Tiết kiệm chi phí từ sử dụng điện mặt trời mái nhà
- 10 Đảm bảo tiến độ công trình truyền tải công suất các nhà máy điện gió phía Tây Quảng Trị
- 12 Trungnam Group mua thiết bị cho các dự án năng lượng tái tạo
- 14 Yên Bái phát triển điện mặt trời nổi trên hồ Thác Bà
- 16 Năng lượng tái tạo có thể hỗ trợ phục hồi nền kinh tế
- 18 Phần đầu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 2% tổng điện năng tiêu thụ
- 20 6 năm liên tiếp, chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam tăng điểm



22

**Tháng 4
PV Power
đạt doanh thu
hơn 2.400
tỷ đồng**

26

29

Số:44
THÁNG 05.2020

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH
Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

**HỘI ĐỒNG
BIÊN TẬP**

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống
Nhà báo Nguyễn Anh Dũng
TS. Phạm Gia Yên

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

**CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
TỔNG BIÊN TẬP**

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 09, Hoa Sữa 07,
Khu đô thị Vinhomes Riverside,
Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Nguồn: Trọng Vinh

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền
thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty
CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



Số trang

- 24 Giảm tổn thất điện năng trên lưới truyền tải: Giải bài toán kinh tế
- 26 EVNNPC giám sát thực hiện kế hoạch SXKD-ĐTPT 5 năm 2016-2020
- 28 Miền Trung – Tây Nguyên: Hơn 5000 khách hàng lắp đặt ĐMTAM
- 31 PV GAS giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn cung LPG cục bộ
- 33 Xử lý rác thải nông thôn: Còn nhiều bất cập
- 39 Hưởng ứng Tuần lễ Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020



Doanh nghiệp hướng tới phát triển xanh, bền vững



Tiếng chuông chùa



MỸ ĐI ĐẦU PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Báo cáo triển vọng năng lượng tái tạo toàn cầu của Cơ quan năng lượng tái tạo quốc tế (IRENA) vừa công bố đã xem xét các lộ trình chuyển đổi năng lượng và kinh tế xã hội ở 10 khu vực trên toàn thế giới. Mặc dù có nhiều con đường khác nhau nhưng tất cả các khu vực dự kiến sẽ có tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo cao hơn, với Đông Nam Á, Mỹ Latinh, Liên minh châu Âu và khu vực cận Sahara châu Phi dự kiến sẽ đạt tỷ lệ 70 - 80% trong cơ cấu năng lượng của các khu vực trước năm 2050.

Tại Việt Nam, Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2045 là năng lượng sơ cấp đạt khoảng 320-350 triệu TOE (tấn dầu tương đương). Tỷ lệ các nguồn năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp đạt 25-30%; giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường ở mức 20%...

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt Nghị quyết số 55-NQ/TW diễn ra mới đây, ông Nguyễn Văn Bình Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương nhấn mạnh: Phát triển và đảm bảo an ninh năng lượng có vị trí đặc biệt quan trọng đối với phát triển kinh tế xã hội. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm và ban hành nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển năng lượng, góp phần quan trọng vào thành tựu 35 năm đổi mới của đất nước.

Ban Biên tập Tạp chí Năng lượng Sạch Việt Nam cho rằng, đây chính là cơ sở cho năng lượng tái tạo, năng lượng sạch tại Việt Nam có cơ hội phát triển trong giai đoạn hiện nay và tương lai, đặc biệt là quan điểm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển năng lượng.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

Doanh nghiệp tập trung vào 5 mũi giáp công

Tại Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp diễn ra mới đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, muốn phát triển đạt tăng trưởng trên 5% cần phải tập trung vào 5 mũi giáp công: thu hút đầu tư các thành phần kinh tế trong nước, trước hết là đầu tư tư nhân, thu hút FDI, đẩy mạnh xuất khẩu, thúc đẩy đầu tư công, khuyến khích tiêu dùng nội địa.

NAM YÊN

86% doanh nghiệp bị ảnh hưởng

Tăng trưởng GDP quý I năm 2020 đạt 3,82%, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tính đạt gần 83 tỷ đô la Mỹ, tăng

4,7% so với cùng kỳ năm trước, xuất siêu 3 tỷ đô la Mỹ.

Tuy nhiên, Việt Nam cũng không thể nằm ngoài vùng xoáy ảnh hưởng tiêu cực bởi đại dịch. Lực lượng doanh nghiệp là bộ phận quan trọng

của nền kinh tế, hiện đang bị tổn thương nặng nề.

Các doanh nghiệp (DN) phải đối mặt với “khó khăn kép”: vừa thiếu hụt nguyên liệu đầu vào, vừa bị giảm mạnh thị trường đầu ra tiêu thụ hàng hoá và xuất khẩu, nhất là các ngành hàng tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu. Các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư bị ngưng trệ, doanh thu bị sụt giảm, dẫn đến tình trạng thua lỗ; nhiều DN đã phải tạm dừng hoạt động, thu hẹp sản xuất, nhất là DN có quy mô vừa và nhỏ.

Cuối tháng 4 vừa qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành khảo sát nhanh gần 130.000 DN. Theo đó, khoảng 86% DN bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch COVID - 19; doanh thu dự kiến 4 tháng đầu năm 2020 giảm mạnh xuống còn khoảng 70% so cùng kỳ năm 2019.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng nêu quan điểm phát triển doanh nghiệp thời gian tới là: hỗ trợ tối đa cho DN phát triển; coi việc thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển DN và khôi phục nền kinh tế là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, cần sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị.

Định hướng là: Rà soát cắt giảm và không tạo thêm các rào cản về thủ tục hành chính, pháp lý cho DN. Loại bỏ triệt để tình trạng cố tình gây khó khăn, những nhiễu người dân và DN của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; sự trì trệ, thiếu trách nhiệm



tại một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đặc biệt ở cấp cơ sở. Đổi mới mạnh mẽ quan điểm, phương pháp tiếp cận khi xây dựng các chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh theo hướng chọn -bỏ, dễ hiểu, dễ áp dụng, đảm bảo thực thi chính sách một cách thống nhất, kịp thời, có tầm nhìn dài hạn, ổn định, không phân biệt đối xử, nuôi dưỡng nguồn thu cho ngân sách. Tăng cường các điều kiện cần thiết về cơ sở pháp lý, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực để đảm bảo môi trường thuận lợi, an toàn cho DN yên tâm đầu tư, phát triển đồng thời nắm bắt triệt để các cơ hội, thời cơ mới, thu hút dòng đầu tư và các nguồn lực bên ngoài, tạo đà bứt phá cho tăng trưởng kinh tế.

6 đề nghị với DN

Với cộng đồng DN Việt Nam, Thủ tướng đưa ra 6 lời đề nghị. Một là yêu Tổ quốc, vì

làm việc gì mà không nghĩ đến Tổ quốc thì không thể thành doanh nghiệp lớn được. Yêu Tổ quốc cũng có nghĩa là phải thượng tôn pháp luật, phải có tinh thần chia sẻ.

“Nhân đây tôi gửi lời cảm ơn các DN đã đồng hành và chia sẻ khó khăn với Chính phủ. Trong khó khăn ấy, nhiều tấm gương nhân ái chia sẻ thật là vĩ đại, DN lớn giúp nhiều, DN nhỏ giúp ít, nhiều hộ cá thể sẵn sàng nhường cơm, sẻ áo trong lúc dịch bệnh”, Thủ tướng nói.

Thứ hai là đoàn kết, vì mất đoàn kết là tự mình làm yếu mình, cần hợp tác với nhau.

Thứ ba, không nản chí vì nản chí là tự mình bỏ cuộc. “Tôi xin nói môi trường kinh doanh của chúng ta dù cũng có những khó khăn và thách thức, do đó đừng cầu không có khó khăn, đừng mong dễ dàng vì dễ dàng thì đã không đến lượt chúng ta”.

Thứ tư là năng động, quyết đoán, vì thụ động, lưỡng lự là tự mình đánh mất cơ hội.

Thứ năm là sáng tạo vì thiếu sáng tạo là tự mình tụt lại phía sau.

Thứ sáu, cần có niềm tin vì không có niềm tin là tự mình chối bỏ mình.

“Sau thời gian giãn cách xã hội, có lẽ các lãnh đạo DN đã có đủ thời gian quý báu để tư duy lại về con đường phát triển mới của DN mình? Thiết nghĩ, đây là cơ hội to lớn cho cộng đồng DN Việt Nam chúng ta. Cơ hội này trước hết dành cho DN trong nước, nhưng nếu chúng ta không biết tận dụng, không nắm bắt được cơ hội đó, các DN nước ngoài sẽ đến lấy”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Đồng thời Thủ tướng mong muốn, yêu nước thì phải hành động, và hành động thì phải quyết liệt; phải có quyết tâm mạnh mẽ trong điều kiện mới; như lò xo bị nén lại, giờ bật lên để phát triển. Việt Nam chúng ta, DN ở đất nước Việt Nam cần đóng góp vào phát triển hình chữ V chứ không phải là chữ U mà càng không thể là chữ W.





Tiết kiệm chi phí từ sử dụng điện mặt trời mái nhà

Việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà là một trong những giải pháp không những giúp các gia đình, doanh nghiệp giảm đáng kể chi phí tiền điện mà còn giúp giảm áp lực cung ứng điện cho ngành điện, đặc biệt là vào mùa nắng nóng.

TIẾN ĐẠT

Nhiều câu hỏi của khách hàng về việc lắp đặt, sử dụng hệ thống điện mặt trời mái cũng như như thủ tục bán lại phần điện dư cho ngành điện đã được đại diện Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và chuyên gia trả lời trong buổi tọa đàm trực tuyến do EVN phối hợp tổ chức mới đây.

Ông Nguyễn Quốc Dũng, Trưởng ban Kinh doanh EVN

cho biết: Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 6/4/2020 về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22/5/2020, theo đó EVN thực hiện thanh toán lượng điện năng từ hệ thống điện mặt trời mái nhà phát lên lưới điện quốc gia theo giá mua điện là 1.943 đồng/kWh (tương

đương 8,38 UScent/kWh). Mức giá mua này đang cao hơn mức giá bán lẻ điện bình quân của EVN đến khách hàng. Đây là cơ chế ưu đãi để khuyến khích khách hàng đầu tư lắp đặt điện mặt trời trên mái nhà.

“Để khuyến khích các chủ đầu tư lắp đặt điện mặt trời mái nhà có nhu cầu bán điện lên lưới điện, EVN đã chỉ đạo các công ty điện lực/điện lực tạo điều kiện hỗ trợ thủ tục đơn giản trong tiếp nhận, đấu nối hệ thống điện mặt trời, lắp đặt công tơ đo đếm hai chiều ghi nhận sản lượng phát lên lưới. Hiện nay, EVN áp dụng hợp đồng mẫu theo thông tư 05 và ngay khi Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 22/5/2020 các đơn vị điện lực sẽ tiến hành việc thanh toán cho khách hàng”, ông Nguyễn Quốc Dũng thông tin.

Đặc biệt, ông Nguyễn Quốc Dũng cho biết thêm, hiện EVN đang triển khai xây dựng nền tảng công nghệ EVNSolar để kết nối khách hàng có nhu cầu lắp đặt với các nhà cung cấp dịch vụ, ngân hàng để hỗ trợ khách hàng có thể lựa chọn được các nhà cung cấp dịch vụ điện mặt trời

tốt với các chính sách khuyến mại và huy động nguồn vốn đầu tư. Khách hàng có thể tham khảo về các thủ tục chi tiết trên website chăm sóc khách hàng của các tổng công ty điện lực hoặc liên hệ đến tổng đài chăm sóc khách hàng của các tổng công ty điện lực để được hướng dẫn chi tiết.

Tư vấn cho người dân ở miền Bắc có nhu cầu lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà, PGS.TS Nguyễn Việt Dũng, Viện trưởng Viện Khoa học & công nghệ nhiệt - lạnh, Đại học Bách khoa Hà Nội cho biết: Về điện mặt trời mái nhà ở miền Bắc, cứ công suất 1kWp sẽ cung cấp trong 1 tháng khoảng 100 - 120kWh. Với 1kWp, yêu cầu lắp đặt cần khoảng 6m² diện tích pin mặt trời. Hiện nay, theo quyết định 13 của Thủ tướng Chính phủ, giá mua điện mặt trời mái nhà của EVN là 8,38 UScent/kWh, thấp hơn giá cũ 9,35 UScent/kWh. Tuy nhiên, giá của các tấm pin mặt trời, các bộ chuyển đổi - biến tần... cũng rẻ hơn nhiều so với các năm trước khoảng 30%. Do đó, giá này cũng khá hấp dẫn.



“Tùy theo điện năng tiêu thụ hàng tháng của gia đình, chúng ta sẽ quyết định dùng bao nhiêu tấm pin với số lượng kWp bao nhiêu cho phù hợp. Nếu muốn lắp điện mặt trời, khách hàng liên hệ với cơ quan điện lực địa phương để tìm hiểu kỹ hơn và lắp công tơ hai chiều để bán điện dư cho lưới”, ông Nguyễn Việt Dũng tư vấn.

Nói về chính sách hỗ trợ cho khách hàng tại Thủ đô khi lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà, ông Lê Ánh Dương, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty

Điện lực Hà Nội (EVNHANOI) cho biết: Từ tháng 3, EVNHANOI đã ký kết hợp đồng hợp tác với nhiều đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực điện mặt trời mái nhà (Công ty CP Tập đoàn Sơn Hà, Công ty CP ĐT& PT năng lượng mặt trời Bách Khoa - SolarBK) để mang lại nhiều lợi ích cho khách hàng như giảm giá trực tiếp vào chi phí theo công suất lắp đặt, các gói bảo trì hệ thống điện mặt trời, các gói tài trợ công trình xã hội ứng dụng năng lượng mặt trời mái nhà...



Đảm bảo tiến độ công trình truyền tải công suất các nhà máy điện gió phía Tây Quảng Trị



Dự án trạm biến áp (TBA) 220 kV Lao Bảo và đường dây (ĐD) 220 kV Đông Hà - Lao Bảo sẽ góp phần truyền tải hết công suất của những nhà máy điện gió phía Tây tỉnh Quảng Trị và các thủy điện nhỏ trong khu vực lên hệ thống điện quốc gia.

ĐỨC DŨNG

Nhằm góp phần truyền tải hết công suất của những nhà máy điện gió phía Tây tỉnh Quảng Trị và các thủy điện nhỏ trong khu vực lên hệ thống điện quốc gia, đảm bảo cung cấp điện an toàn, tin cậy cho phụ tải

các tỉnh thuộc khu vực Trung Trung Bộ (Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế), Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT) đã được Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giao làm chủ đầu tư dự án TBA 220 kV Lao Bảo và ĐD 220 kV Đông Hà - Lao Bảo.

Đây là dự án điện cấp bách trong quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và được lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Trị và các sở, ban, ngành, địa phương đặc biệt quan tâm. Để triển khai thực hiện dự án, EVNNPT đã giao cho Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (CPMB) thay mặt EVNNPT quản lý dự án; Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 3 thiết kế, Công ty Truyền tải điện 2 là đơn vị tiếp nhận quản lý vận hành sau khi công trình hoàn thành.

Vùng phía Tây của tỉnh Quảng Trị có tiềm năng điện gió rất lớn khi tốc độ gió bình quân đạt từ 6 - 8 m/s. Đến cuối năm 2019, tỉnh Quảng Trị có trên 70 dự án điện gió đã đi vào hoạt động và đang xây dựng, nghiên cứu, khảo sát. Hiện nay, việc thu gom, truyền tải điện từ Lao Bảo thuộc huyện Hướng Hóa về thành phố Đông Hà chỉ có một đường dây 110kV truyền tải được công suất 130MW. Trong khi đó các nhà máy điện gió đang đầu tư xây dựng có tổng công suất dự kiến trên 3.600MW.

Do đó, việc triển khai dự án TBA 220 kV Lao Bảo và ĐD 220 kV Đông Hà - Lao Bảo là hết sức cần thiết nhằm góp phần giải tỏa công suất điện của các nhà máy điện gió ở phía Tây của tỉnh Quảng Trị lên hệ thống điện quốc gia.

Công trình có quy mô: xây dựng mới trạm biến áp 220/110/22 kV Lao Bảo (xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa,

tỉnh Quảng Trị) được thiết kế lắp đặt 02 MBA 220 kV x 250 MVA, trong đó giai đoạn 1 (năm 2020) lắp đặt trước 01 MBA 220 kV - 250 MVA và giai đoạn 2 (năm 2021) lắp đặt MBA 220 kV - 250 MVA thứ 2; mở rộng 02 ngăn xuất tuyến 220 kV tại TBA 220 kV Đông Hà (xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị) và xây dựng đường dây 220 kV mạch kép Đông Hà - Lao Bảo với tổng chiều dài khoảng 46,4 km gồm 120 vị trí cột, đi qua các huyện: Triệu Phong, Cam Lộ, Đa Krông và huyện Hướng Hóa.

Dự án được khởi công ngày 29/12/2019 và dự kiến hoàn thành đóng điện quý I/2021. Từ đầu năm đến nay, do triển

khai thi công trong giai đoạn ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19 nên việc bố trí nhân lực, phương tiện của các nhà thầu xây lắp gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ chung. Hiện nay, CPMB mới chỉ triển khai các nội dung liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại TBA và làm việc với các hộ dân liên quan. Trong thời gian tới, CPMB sẽ tập trung để làm việc với UBND tỉnh Quảng Trị, UBND các huyện có dự án đi qua để kiểm kê, phê duyệt phương án đền bù và làm việc với UBND tỉnh để ban hành kế hoạch sử dụng đất để làm cơ sở thu hồi đúng quy định. Bên cạnh đó, công tác cung cấp vật

tư thiết bị của dự án cũng được triển khai đồng bộ theo quy định để sớm ký kết hợp đồng để kịp tiến độ thi công.

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh nên công trình đứng trước nguy cơ chậm tiến độ. Để khắc phục khối lượng chưa thực hiện được do ảnh hưởng của dịch bệnh, CPMB đã làm việc với nhà thầu rà soát khối lượng toàn dự án, tập trung triển khai ngay khi có chỉ đạo của Chính phủ về việc dừng giãn cách xã hội. Đồng thời, phối hợp với bên liên quan lập lại các mốc thực hiện nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án, phần đầu hoàn thành đóng điện công trình trong quý I/2021 theo kế hoạch đề ra.



Trungnam Group mua thiết bị cho các dự án năng lượng tái tạo

Công ty CP Đầu tư Xây dựng Trung Nam (Trungnam Group) vừa mua một số thiết bị phục vụ cho việc phát triển các dự án năng lượng tái tạo (NLTT) của doanh nghiệp này.

NHÃ QUYÊN

Cụ thể, tại Bình Thuận, Trungnam Group mới đây đã chính thức tiếp nhận, bốc dỡ và vận chuyển 2 máy biến áp 500 kV/900 MVA cùng nhiều thiết bị công nghệ quan trọng khác đến công trường xây dựng dự án nhà



máy điện mặt trời tại xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2 máy biến áp có tổng trọng lượng 1.500 tấn. Máy biến áp 500 kV/900 MVA do hãng thiết bị điện SIEMENS (Đức) thiết kế và sản xuất. Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 450MW sau khi lắp đặt 2 máy biến áp công suất tổng 1.800 MVA có thể đủ khả năng thực hiện cung ứng điện cho hai tỉnh, thành phố. Máy biến áp công suất 900 MVA là gam công suất lớn nhất hiện nay của hầu hết các nước trên thế giới.

Dự án nhà máy điện mặt trời tại xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, kết hợp đầu tư trạm biến áp 500kV Thuận Nam và các đường dây 500 kV, 220 kV đấu nối vào hệ thống điện quốc gia là một dự án cấp thiết, chiến lược phục vụ phát triển hệ thống truyền tải điện của Ninh Thuận nói riêng, khu vực duyên hải miền trung nói chung và xa hơn là toàn bộ hạ tầng truyền tải điện quốc gia.

Dự án được Trungnam Group triển khai với tổng vốn đầu tư 12.000 tỷ đồng; quy mô thực hiện gồm nhà máy điện mặt trời

450MW, kết hợp với trạm biến áp 220/500 kV và hơn 17 km hệ thống đường dây truyền tải 500 kV, 220 kV kéo dài từ xã Phước Minh, huyện Thuận Nam (Ninh Thuận) đến xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong (Bình Thuận).

Trước đó, tại TPHCM, Trungnam Group và Công ty phát triển quốc tế SANY (SANY Group) cũng thực hiện lễ ký kết trực tuyến hợp đồng mua thiết bị phục vụ các dự án NLTT của Trungnam Group.

Hợp đồng ký kết giữa Trungnam Group và SANY có tổng giá trị hơn 66 triệu Đô la Mỹ; tương đương 1.500 tỷ đồng; quy mô đầu tư mua 57 thiết bị cần trực, trong đó 11 cần trực siêu tải, siêu trường – vươn xa trên 100 m và sức nâng 800 - 1.600 tấn; 23 cần trực lớn – vươn dưới 100 m và tải dưới 500 tấn và 23 cần trực vừa (dưới 50 m).

Trungnam Group đang nỗ lực thực hiện mục tiêu đưa 2.000 MW điện gió vận hành trong 3 năm tiếp theo ở các dự án thực hiện tại Trà Vinh, Đắk Lắk, Gia Lai và Ninh Thuận. Việc mạnh dạn đầu tư vào các thiết bị cơ giới chuyên dụng

không chỉ thể hiện sự quyết tâm nhằm triển khai, tiềm lực tài chính của Trungnam Group mà còn thể hiện sự cam kết của công ty đối với những dự án NLTT tại các địa phương mà công ty đã, đang và sẽ triển khai trong tương lai.

Phát biểu tại lễ ký kết, ông Nguyễn Tâm Tiến, Tổng giám đốc Trungnam Group nhấn mạnh: Việc ký kết một hợp đồng có giá trị lớn thể hiện ý chí quyết tâm, quyết liệt của Trungnam Group với những dự án NLTT thực hiện tại các địa phương trên cả nước cũng như những đóng góp vào ngành năng lượng góp phần thực hiện an ninh năng lượng quốc gia và khẳng định vị trí là nhà đầu tư NLTT hàng đầu tại Việt Nam.

Về phía đơn vị cung cấp, ông Hứa Khánh Vĩ, Tổng giám đốc SANY Group khẳng định: Việc đặt hàng 57 thiết bị cần trực trị giá 67 triệu Đô la Mỹ đặt ra dấu ấn cho con đường quốc tế hóa của SANY Group. Điều này sẽ làm tăng ảnh hưởng đáng kể của SANY Group và đặt nền tảng vững chắc để SANY Group có bước đột phá lớn hơn tại thị trường Việt Nam. Đây cũng là hợp đồng cung cấp thiết bị cơ giới có giá trị lớn nhất từ trước đến nay của SANY Group tại thị trường Việt Nam.





Yên Bái phát triển điện mặt trời nổi trên hồ Thác Bà

UBND tỉnh Yên Bái vừa tổ chức hội thảo về dự án sản xuất pin năng lượng mặt trời tại khu công nghiệp phía Nam và các dự án điện mặt trời trên hồ Thác Bà.

AN VINH

P hát biểu khai mạc hội thảo, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái Đỗ Đức Duy đã thông tin khái quát về tiềm năng trên hồ Thác Bà: Yên Bái có tiềm năng phát triển thủy điện vừa và nhỏ góp phần quan trọng cung cấp điện cho khu vực miền núi phía Bắc. Trong đó hồ Thác Bà có tiềm năng phát triển năng lượng điện mặt trời.

Mặc dù số giờ nắng và lượng bức xạ ở mức trung bình có thể khai thác để xây dựng các nhà máy điện mặt trời tuy nhiên, hồ Thác Bà là hồ đa chức năng vừa cung cấp nước cho toàn tỉnh vừa phát triển du lịch do đó Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái mong muốn nhận được ý kiến thảo luận của các chuyên gia nhằm mục đích vừa phát triển kinh tế vừa bảo vệ môi trường.

Đại diện Công ty CP đầu tư và phát triển NEVN đã thông tin

về dự án dự kiến triển khai tại tỉnh Yên Bái. Yên Bái có hồ Thác Bà - là hồ nhân tạo lớn nhất cả nước, đồng thời hiện nay ngay gần tỉnh Yên Bái có trạm biến áp 500kV Việt Trì có thể giải bài toán truyền tải điện ổn định cho các dự án công suất lớn tại khu vực miền Bắc do đó công ty đề xuất được phép xây dựng: nhà máy sản xuất pin năng lượng mặt trời tại khu công nghiệp phía Nam với công suất dự kiến 400MW, tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 968 tỷ đồng. Công ty cũng đề xuất xây dựng nhà máy điện năng lượng mặt trời nổi trên mặt nước tại hồ Thác Bà với 2 giai đoạn: giai đoạn 1 thời gian thực hiện từ năm 2020 - 2022 với công suất dự kiến 560MW, diện tích 884,68ha; giai đoạn 2 từ 2022 - 2026, công suất 800MW, diện tích 1.600ha.

Công ty CP kinh doanh xi măng miền Bắc đề xuất xây dựng dự án nhà máy điện mặt trời Yên Bình, tỉnh Yên Bái với tổng công suất 570MWp, tổng

sản lượng điện của cả nhà máy khoảng 641.119 GWh/năm. Quy mô dự án gồm các hạng mục: nhà máy điện mặt trời Yên Bình - cụm Cẩm Ân với công suất lắp đặt khoảng 170MWp; nhà máy điện mặt trời Yên Bình - cụm Phúc An, công suất 400MWp. Dự kiến giữa năm 2021 sẽ thi công lắp đặt, thử nghiệm và vận hành thử.

Thảo luận tại hội thảo, các đại biểu đã nghe đánh giá về công nghệ áp dụng đối với nhà máy sản xuất pin và nhà máy điện mặt trời trên hồ Thác Bà. Cùng với đó là trình tự, thủ tục thẩm định và phê duyệt quy hoạch các dự án điện mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế và thẩm định dự án. Các vấn đề liên quan đến lĩnh vực môi trường như: các biện pháp giảm thiểu và xử lý chất thải từ quá trình làm sạch bề mặt các tấm pin, các ảnh hưởng đến hiệu ứng nhà kính, ảnh hưởng đến nguồn nước hồ Thác Bà, tác động khác đến môi trường, ảnh

hưởng của dự án đến nuôi trồng thủy sản... cũng được các đại biểu thảo luận.

Kết luận hội thảo, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái Đỗ Đức Duy đánh giá cao các nhà đầu tư đã nghiên cứu kỹ lưỡng, đầu tư theo chuỗi dài hơi, đưa công nghệ tiên tiến nhất áp dụng vào dự án năng lượng điện tại tỉnh Yên Bái. Đối với dự án sản xuất pin năng lượng mặt trời yêu cầu nhà đầu tư phối hợp với chính quyền huyện Yên Bình, các sở, ngành địa phương hoàn thiện thủ tục, đảm bảo khởi công nhà máy vào cuối tháng 6/2020 như dự kiến.

Đánh giá cao việc đầu tư theo chuỗi của dự án điện năng lượng mặt trời nổi trên mặt nước tại hồ Thác Bà, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái yêu cầu nhà đầu tư cần tính toán kỹ tới vấn đề tác động môi trường nhằm đảm bảo ổn định cuộc sống người dân.

Đối với dự án xây dựng nhà máy điện mặt trời Yên Bình, cần đảm bảo tính thống nhất, đồng

bộ, không xung đột với các dự án khác, đặc biệt là các dự án về du lịch. Nhà đầu tư cần tiếp tục nghiên cứu, phân tích để lựa chọn công nghệ tiên tiến nhất, tối ưu nhất để đảm bảo hiệu quả đầu tư đồng thời giảm thiểu tác động môi trường sinh thái; tiếp tục tính toán giải pháp kỹ thuật để giảm chi phí, đảm bảo vận hành an toàn của hệ thống dự án.

Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái đề nghị các bộ, ngành Trung ương quan tâm, ủng hộ để dự án nhà máy điện mặt trời Yên Bình, tỉnh Yên Bái được bổ sung vào quy hoạch điện quốc gia. Đồng thời kiến nghị các bộ, ngành quan tâm hướng dẫn tỉnh và các nhà đầu tư triển khai những bước tiếp theo của nhóm dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu các sở ngành và địa phương hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ dự án trình tỉnh Yên Bái cho phép triển khai các bước tiếp theo.



Năng lượng tái tạo có thể hỗ trợ sự phục hồi của nền kinh tế

Theo Báo cáo triển vọng năng lượng tái tạo toàn cầu đầu tiên của Cơ quan năng lượng tái tạo quốc tế (IRENA) công bố mới đây, thúc đẩy chuyển đổi năng lượng dựa trên năng lượng tái tạo là cơ hội để đáp ứng các mục tiêu thích ứng biến đổi khí hậu quốc tế đồng thời thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo ra hàng triệu việc làm và cải thiện phúc lợi cho con người trước năm 2050.

LAN ANH



Mặc dù con đường dẫn đến quá trình phi carbon sâu hơn đòi hỏi tổng vốn đầu tư năng lượng lên tới 130 nghìn tỷ USD nhưng lợi ích kinh tế xã hội của khoản đầu tư này sẽ rất lớn, báo cáo cho biết. Chuyển đổi hệ thống năng lượng có thể làm tăng mức tăng trưởng GDP tích lũy toàn cầu cao hơn mức thông thường là 98 nghìn tỷ USD từ nay đến năm 2050. Sự chuyển đổi này sẽ làm tăng gấp 4 lần số lượng việc làm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo lên mức 42 triệu, làm tăng việc làm trong lĩnh vực hiệu quả năng lượng lên 21 triệu và bổ sung 15 triệu việc làm trong lĩnh vực hệ thống điện linh hoạt.

Tổng giám đốc IRENA Francesco La Camera cho biết: "Chính phủ các nước đang phải đối mặt với một nhiệm vụ khó khăn là kiểm soát tình trạng khẩn cấp về sức khỏe đồng thời đưa ra các biện pháp kích thích và phục hồi chính. Cuộc khủng hoảng đã phơi bày những lỗ hổng sâu sắc của hệ thống hiện tại. Báo cáo triển vọng của IRENA cho thấy các cách để xây dựng các nền kinh tế bền vững, công bằng và kiên cường hơn bằng cách gắn kết các nỗ lực phục hồi ngắn hạn với các mục tiêu trung và dài hạn của Thỏa thuận Paris và Chương trình nghị sự phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc.

Bằng cách tăng tốc phát triển năng lượng tái tạo và biến quá trình chuyển đổi năng lượng thành một phần không thể thiếu của sự phục hồi rộng hơn, các chính phủ có thể đạt được nhiều mục tiêu kinh tế và xã hội trong việc theo đuổi một tương lai với khả năng phục hồi mạnh mẽ mà không khiến ai bị bỏ lại phía sau".

Báo cáo triển vọng năng lượng tái tạo toàn cầu xem xét các cấu thành của một hệ thống năng lượng cùng với các chiến lược đầu tư và khung chính sách cần thiết để quản lý quá trình chuyển đổi. Báo cáo khám phá cách thức để cắt giảm lượng khí thải CO2 toàn cầu ít nhất 70% vào năm 2050. Hơn nữa, một quan điểm mới về phi cacbon hoá sâu hơn cho thấy một con đường hướng tới lượng khí thải bằng không. Việc xây dựng trên nền tảng công nghệ, đặc biệt là hydro xanh và điện khí hóa lĩnh vực sử dụng cuối



Một trong những lợi ích của việc đầu tư vào năng lượng tái tạo là tạo ra những cơ hội việc làm mới.

cùng có thể giúp thay thế nhiên liệu hóa thạch, giảm phát thải trong ngành công nghiệp nặng cùng các ngành khó phi carbon hoá.

Báo cáo cho thấy, đầu tư cacbon thấp sẽ mang lại lợi ích đáng kể, giúp tiết kiệm gấp 8 lần so với chi phí khi tính đến các yếu tố ngoại cảnh về sức khỏe và môi trường.

Báo cáo triển vọng cũng đã xem xét các lộ trình chuyển đổi năng lượng và kinh tế xã hội ở 10 khu vực trên toàn thế giới. Mặc dù có nhiều con đường khác nhau nhưng tất cả các khu vực dự kiến sẽ có tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo cao hơn, với Đông Nam Á, Mỹ Latinh, Liên minh châu Âu và khu vực cận Sahara châu Phi dự kiến sẽ đạt tỷ lệ 70 - 80% trong cơ cấu năng lượng của các khu vực trước năm 2050.

Tương tự như vậy, điện khí hóa các lĩnh vực sử dụng cuối cùng như nhiệt và vận tải sẽ tăng lên ở mọi nơi, vượt quá 50% ở Đông Á, Bắc Mỹ và phần lớn châu Âu. Tất cả các khu vực cũng sẽ được hưởng thêm nhiều lợi ích và chứng kiến mức tăng ròn về việc làm trong lĩnh vực năng lượng bất chấp những tổn thất trong lĩnh vực nhiên liệu hóa thạch. Tuy nhiên, những lợi ích thu được trong vấn đề việc làm ở quy mô khu vực và cả nền kinh tế được phân phối không đồng đều. Trong khi tăng trưởng GDP khu vực sẽ cho thấy sự thay đổi đáng kể thì hầu hết các khu vực có thể có được sự tăng trưởng.

Nâng cao tham vọng cấp khu vực và quốc gia có tầm quan trọng rất lớn trong việc đáp ứng

các mục tiêu tương hỗ về năng lượng, khí hậu và giành được các lợi ích về kinh tế xã hội. Báo cáo kết luận là: sự kết hợp mạnh mẽ hơn ở cấp quốc tế, khu vực và trong nước cũng là yếu tố rất quan trọng với sự hỗ trợ tài chính được hướng đến những nơi cần thiết bao gồm những quốc gia và cộng đồng dễ bị tổn thương nhất. IRENA sẽ thúc đẩy hành động hợp tác nhằm giúp các quốc gia tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy đầu tư vào năng lượng tái tạo.

IRENA là cơ quan liên chính phủ hàng đầu về chuyển đổi năng lượng hỗ trợ các quốc gia trong quá trình chuyển đổi sang tương lai năng lượng bền vững và đóng vai trò là nền tảng chính cho hợp tác quốc tế, là trung tâm hàng đầu và kho lưu trữ chính sách, công nghệ, tài nguyên, kiến thức tài chính về năng lượng tái tạo. Với 161 thành viên (160 quốc gia và Liên minh châu Âu) và 22 quốc gia khác đang trong quá trình gia nhập và tích cực tham gia, IRENA thúc đẩy việc áp dụng rộng rãi và sử dụng bền vững tất cả các dạng năng lượng tái tạo để theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, tiếp cận năng lượng, an ninh năng lượng và tăng trưởng kinh tế cacbon thấp và thịnh vượng.



Tuyên truyền tiết kiệm điện đến đồng bào miền núi.

Phần đầu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 2% tổng điện năng tiêu thụ

Thủ tướng Chính phủ mới đây đã ký ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 7/5/2020 về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025; trong đó yêu cầu cả nước phải phấn đấu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 2% tổng điện năng tiêu thụ.

CẢM HẠNH

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện, cả nước đã có nhiều chuyển biến tích cực trong ý thức sử dụng điện theo hướng tiết kiệm và hiệu quả. Kết quả là, đã tiết kiệm được trên 9 tỷ kWh, tương đương 15.000 tỷ đồng, với mức tiết kiệm bình quân đạt 1,5% tổng điện năng tiêu thụ hằng năm. Đây là tiền đề quan trọng cho phép cả nước cần phải tiếp tục đẩy nhanh, mạnh việc cải thiện chất lượng sử dụng điện, coi tiết kiệm điện là một giải pháp then chốt để giảm thiểu nguy cơ thiếu điện trong giai đoạn 2020 -

2025. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, trong giai đoạn 2020 - 2025, cả nước phải phấn đấu hằng năm tiết kiệm tối thiểu 2,0% tổng điện năng tiêu thụ. Để đạt được mục tiêu này, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể - xã hội thực hiện 5 giải pháp sau:

Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở:

Thủ tướng yêu cầu phối hợp với cơ quan điện lực sở tại xây dựng

và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, đảm bảo hàng năm tối thiểu tiết kiệm 5 % tổng điện năng tiêu thụ trong năm. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị tiêu thụ điện tại cơ quan, đơn vị.

Đồng thời, phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện tới toàn thể người lao động, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hằng năm; đôn đốc, rà soát và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy và các quy định hiện hành về tiết kiệm điện.

Tận dụng và huy động các nguồn lực để lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời trên mái nhà, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời để giảm tiêu thụ điện từ hệ thống điện quốc gia.

Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời:

Các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời chủ trì, phối hợp với cơ sở cung cấp điện xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện, theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 20% tổng điện năng tiêu thụ trong giai đoạn 2020 - 2025 cho các hoạt động chiếu sáng trên. Áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng; thay thế các đèn trang trí, đèn chiếu sáng, đèn quảng cáo bằng đèn tiết kiệm điện; áp dụng công nghệ điều khiển tự động trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời.

Triển khai các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, sử dụng thiết bị

chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện cho 100% công trình chiếu sáng công cộng chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp.

Đẩy nhanh lộ trình thực hiện tự động hóa chiếu sáng theo khung thời gian và điều kiện thời tiết của các công trình chiếu sáng công cộng.

Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư giảm 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào cao điểm buổi tối của hệ thống điện theo yêu cầu của cơ quan điện lực sở tại; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của cơ quan điện lực tại địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình:

Sử dụng các thiết bị điện được dán nhãn năng lượng theo Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện.

Thường xuyên thực hành hành vi sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại gia đình như: tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng, cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị điện; chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi thật cần thiết; ưu tiên mua sắm các phương tiện, thiết bị điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; hạn chế tối đa sử dụng bóng đèn sợi đốt; lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời trên mái nhà, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời.

Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ:

Thủ tướng yêu cầu thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả. Xây dựng và phổ biến thực hiện nội quy tiết kiệm điện của đơn vị cho khách hàng, nhân viên; phối hợp với cơ sở cung ứng điện thực hiện việc giảm nhu cầu sử dụng điện khi có yêu cầu.

Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất:

Xây dựng và thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả như: đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải; thực hiện kế hoạch sản xuất hợp lý; hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị, máy móc có công suất tiêu thụ điện lớn vào giờ cao điểm; hạn chế tối đa các thiết bị điện hoạt động không tải.

Lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió vào hệ thống năng lượng nội bộ; ưu tiên sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao.

Cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm phải tiết kiệm ít nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm, rà soát, chấn chỉnh việc chấp hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả có liên quan. Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp là đối tượng điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về định mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm phải tuân thủ định mức tiêu hao năng lượng theo quy định.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện vận hành tối ưu các nhà máy điện và lưới điện truyền tải, phân phối nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng sơ cấp và giảm tổn thất điện năng trên toàn hệ thống; phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền liên tục, rộng rãi để nhân dân biết và thực hiện tiết kiệm điện.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng và đưa các chỉ tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn; tổ chức khen thưởng và đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền để khen thưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác tiết kiệm điện.



Hàng năm, phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 2% tổng điện năng tiêu thụ.

6 năm liên tiếp, chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam tăng điểm

Chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam 5 năm liên tục cải thiện thứ bậc xếp hạng đáng kể, từ vị trí 156 lên 27 (cải thiện 129 bậc) và 6 năm liên tiếp cải thiện về điểm đánh giá.

MẠNH PHÚC

Trong giai đoạn 2013 - 2019, để các đơn vị, địa phương có cơ sở, mục tiêu triển khai thực hiện trong cải cách chỉ số tiếp cận điện năng, Bộ Công Thương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn như: các quyết định về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Công Thương thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ

về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia; Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy



định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng (thay thế Thông tư số 33/2014/TT-BCT); Quyết định số 800/QĐ-BCT ngày 03/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kế hoạch hành động của Bộ Công Thương về cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP 01/01/2019 của Chính phủ...

Theo kết quả đánh giá của Nhóm nghiên cứu Doing Business, chỉ số tiếp cận điện năng năm 2019 của Việt Nam đã thăng hạng vượt bậc, đạt được mức xếp hạng cao nhất từ trước đến nay, đạt 82,2 điểm (tăng 0,3 điểm so với năm 2018) đứng ở vị trí 27 trên tổng số 190 quốc gia/ nền kinh tế. Đây là năm thứ 6 liên tiếp tăng điểm đánh giá và trong giai đoạn vừa

qua có chuỗi 5 năm liên tiếp chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam được cải thiện về vị trí, là nền kinh tế có chỉ số tiếp cận điện năng cải thiện vị trí nhiều nhất trong khu vực. Việt Nam đã vượt qua Philippines và hiện đứng thứ 4 khu vực ASEAN - tức nằm trong nhóm ASEAN-4.

Với quá trình liên tục tiến hành đổi mới, cải cách và kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp trong vấn đề tiếp cận điện năng, Việt Nam đã từng bước cải thiện vượt bậc về xếp hạng qua từng năm trong giai đoạn 2013 - 2019 với kết quả tăng 129 bậc từ vị trí 156 lên vị trí 27.

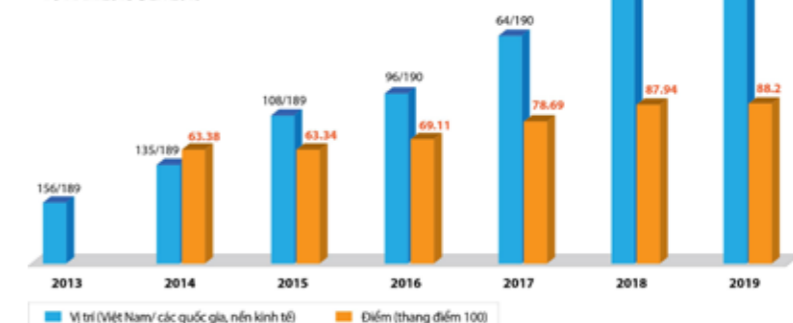
Tại Việt Nam, trong bộ 10 chỉ số thành phần đánh giá về môi trường kinh doanh, chỉ số tiếp cận điện năng trong

nhóm 3 chỉ số tốt nhất (chỉ sau tiếp cận tín dụng và cấp phép xây dựng); đồng thời là chỉ số có điểm số đánh giá tốt nhất trong 10 chỉ số của Việt Nam.

Chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam 5 năm liên tục cải thiện thứ bậc xếp hạng đáng kể, từ vị trí 156 lên 27 (cải thiện 129 bậc) và 6 năm

liên tiếp cải thiện về điểm đánh giá. Trong đó, các yếu tố đánh giá thay đổi nhanh chóng gồm: số thủ tục giảm từ 6 còn 4, số ngày giảm từ 115 còn 31 (trong đó số ngày của điện lực giảm từ 60 còn 11 ngày), độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch giá điện đã ngang bằng các nước phát triển.

CHỈ SỐ TIẾP CẬN ĐIỆN NĂNG: ĐIỂM VÀ THỨ HẠNG ĐÁNH GIÁ TỪ NĂM 2013 ĐẾN 2019



Tháng 4 PV Power đạt doanh thu hơn 2.400 tỷ đồng

Theo báo cáo của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power), trong tháng 4 sản lượng điện đạt 1.734,34 triệu kWh, doanh thu đạt 2.411,08 tỷ đồng.

T. PHƯƠNG

Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, trừ Nhà máy điện (NMD) Vũng Áng 1, tất cả các NMD của PV Power đều chưa hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

Cụ thể, NMD Cà Mau 1&2 từ ngày 01/4 đến ngày 07/4,

nhu cầu phụ tải giảm do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên EVN/A0 chỉ huy động Nhà máy Điện Cà Mau 1&2 vận hành cấu hình 1-1-1 bằng nhiên liệu khí với sản lượng trung bình 14 Tr.kWh/ngày. Từ ngày 08/4 đến cuối tháng, EVN/A0

huy động 03 tổ máy vận hành theo khả năng cấp khí, tương ứng với sản lượng điện khoảng 20÷22 Tr.kWh/ngày.

Trong 05 ngày đầu tháng, Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 vận hành cấu hình 1-1-1 với sản lượng điện đạt từ 4,4 đến 5,2 Tr.kWh/ngày. Từ ngày 06/4 đến cuối tháng Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 không được huy động do không được phân bổ Qc (A0 giao 21,1 triệu kWh Qc) dẫn đến việc nhà máy chỉ đạt 9,1% kế hoạch sản lượng tháng. Trong tháng 4, nhà



máy điện Nhơn Trạch 2 vận hành bình thường theo thị trường điện, chào giá để chủ động vận hành đảm bảo hiệu quả tối ưu.

NMD Vũng Áng 1 trong tháng 4/2020, lượng than cung cấp đáp ứng đủ nhu cầu vận hành khả dụng 02 tổ máy, nhà máy vận hành liên tục 02 tổ máy theo thị trường với sản lượng trung bình đạt khoảng 23,2 triệu kWh, đạt 123% kế hoạch được giao.

Nhà máy thủy điện Hòa Na, hiện nay đang là mùa khô trên lưu vực hồ thủy điện Hòa Na nên lưu lượng nước về hồ không cao. Mặt khác, Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia luôn khống chế mực nước giới hạn ở mức cao, Nhà máy không chủ động được trong công tác vận hành và chỉ tính toán chào giá bám sát Qc được giao và chạy máy vào chu kỳ có giá thị trường cao.

Nhà máy thủy điện Đakrinh đang là mùa khô trên lưu vực hồ thủy điện Đakrinh nên lưu

lượng nước về hồ rất thấp, nhà máy chủ yếu chào giá bám sát Qc được phân bổ, tránh vi phạm mực nước tuần do A0 công bố hàng tuần và mực nước tối thiểu quy định tại quy trình điều tiết liên hồ chứa.

Đối với việc đầu tư dự án mới, PV Power cho biết đang tập trung triển khai các công việc có liên quan của Dự án NMD Nhơn Trạch 3&4 như: trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (thuyết minh, thiết kế cơ sở, các báo cáo chuyên ngành,...), đàm phán thỏa thuận thuê đất cho Dự án, đàm phán hợp đồng PPA, hợp đồng cung cấp khí, làm việc với các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong công tác thu xếp vốn cho dự án,...

Đối với dự án đầu tư NMD Miền Trung I&II, sau khi Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (PVN) chấp thuận chủ trương, PV Power đang làm việc với các cấp có thẩm quyền để xin làm chủ đầu tư dự án.

Dự án NMD Cà Mau 3, PV

Power đang triển khai thủ tục bổ sung dự án vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh và lập Báo cáo Quy hoạch địa điểm xây dựng Trung tâm Điện lực Cà Mau.

Về cổ phiếu, so với giá đóng cửa cuối tháng 3 là 7.090 đồng/cổ phiếu, giá cổ phiếu POW đã tăng gần 50% giá trị tại thời điểm cuối tháng 4 đạt 10.550 đồng/cổ phiếu cùng thanh khoản gia tăng.

Mặc dù bán ròng trong thời gian đầu tháng, khối ngoại đã trở lại mua ròng POW trong thời gian cuối tháng 4. Trong tháng 4/2020, POW vẫn là doanh nghiệp có thanh khoản tốt nhất trong ngành với 7.313.742 cổ phiếu/phiên, tăng 86% so với tháng 3; GTGD bình quân đạt 64,81 tỷ đồng/phiên.

Trong tháng 5, PV Power sẽ tiếp tục vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả các nhà máy điện. Sản lượng điện dự kiến trong tháng là 1.960,94 triệu kWh và doanh thu dự kiến ước đạt 3.321,41 tỷ đồng.

Giảm tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải: Giải bài toán kinh tế

Tổn thất điện năng là một tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả công tác sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT). Do vậy, việc giảm tổn thất điện năng sẽ giúp EVNNPT hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giao, đảm bảo được các chỉ tiêu thi đua, đồng thời tối ưu hóa chi phí qua đó đảm bảo thu nhập cho người lao động.

ANH THƯ

Ông Lưu Việt Tiến, Phó Tổng Giám đốc EVNNPT, Tổng công ty cho biết sẽ phối hợp với các cấp điều độ để thực hiện bài toán kinh tế sao cho chi phí sản xuất điện của EVN nhỏ nhất và tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải ở mức cho phép.

Theo EVNNPT, đặc điểm địa hình đất nước ta dài và hẹp, tài nguyên năng lượng phân bố không đồng đều với các nguồn nhiệt điện than gần các mỏ than trữ lượng lớn hầu hết tập trung ở vùng Đông Bắc, nguồn điện

khí chủ yếu nằm ở Đông và Tây Nam Bộ, nguồn thủy điện chủ yếu phân bố ở miền Bắc và miền Trung. Do đó, khoảng cách truyền tải năng lượng xa nhất trên hệ thống từ miền Bắc vào miền Nam trên 2.000km. Trong khi riêng năm 2019, nhu cầu tiêu thụ điện lại tập trung khoảng 46% ở miền Nam, khoảng 45% ở miền Bắc và chỉ 9% ở miền Trung.

Để vận hành kinh tế hệ thống điện, việc huy động công suất và điện năng các nhà máy điện sẽ phải theo mùa. Cụ thể, vào mùa lũ ưu tiên huy động cao nguồn từ các nhà máy thủy điện, đặc biệt là các nhà máy thủy điện lớn miền Bắc để tận dụng nguồn

tài nguyên nước với giá thành rẻ. Vào mùa khô, khi các nhà máy thủy điện giảm khai thác, hệ thống điện phải huy động cao các nhà máy nhiệt điện than khu vực miền Bắc và các nhà máy nhiệt điện than, khí, dầu khu vực miền Nam.

Phó Tổng Giám đốc EVNNPT Lưu Việt Tiến cho biết, về bản chất, tổn thất điện năng trên lưới truyền tải là lượng điện năng tiêu hao trong quá trình vận chuyển năng lượng trên hệ thống lưới truyền tải, nó tỉ lệ thuận với sản lượng điện năng và khoảng cách từ nguồn tới các phụ tải. Do đó, tổn thất điện năng nhỏ nhất thì phải cân bằng nguồn và phụ tải theo từng vùng miền.

Ông Tiến phân tích, do nhu cầu tiêu thụ của phụ tải khu vực miền Nam, đặc biệt là TP.HCM và miền Đông Nam Bộ chiếm 46% nhu cầu phụ tải cả nước nên vào mùa lũ sẽ phải tăng truyền tải cao sản lượng từ miền Bắc, miền Trung cấp điện cho miền Nam. Việc truyền tải cao trên hệ thống đường dây 500kV Bắc - Nam đương nhiên sẽ làm gia tăng tổn thất điện năng trên lưới 500kV và qua đó làm tăng tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải nói chung.

Qua thống kê sản lượng và công suất truyền tải từ miền Bắc vào miền Nam giai đoạn 2017 - 2019 cho thấy, khi sản lượng truyền tải trên trục đường dây 500kV Bắc - Nam cấp điện cho miền Nam chiếm khoảng từ 7 - 9% sản lượng điện tiêu thụ của miền Nam (khoảng 6 - 8 tỷ kWh) thì tổn thất điện năng trên lưới 500kV chiếm tỉ trọng từ 46 - 48% tổng tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải và làm tổn thất điện năng tăng cao (2,45%).

Ngược lại, khi sản lượng truyền tải trên trục đường dây 500kV Bắc - Nam cấp điện cho miền Nam chiếm khoảng 3,6% sản lượng điện tiêu thụ của miền Nam (khoảng 3,44 tỷ kWh) như năm 2019 thì tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải 500kV chỉ chiếm tỉ trọng khoảng 40,7% tổng sản lượng tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải, từ đó đưa tổn thất điện năng giảm xuống thấp, đạt mức 2,15%.

Theo dự báo của EVN, nhu cầu phụ tải của miền Nam trong những năm tới vẫn tiếp tục ở mức cao. Để đảm bảo

cấp điện cho miền Nam cũng như khai thác hiệu quả các nguồn năng lượng trên từng miền đặc biệt là nguồn điện có giá rẻ, thủy điện miền Bắc và miền Trung vào mùa lũ, các năm tới sẽ tiếp tục truyền tải cao trên lưới 500kV theo trục Bắc - Trung - Nam. Bởi như 2 năm trước, truyền tải trên lưới 500kV từ miền Bắc vào miền Nam là khoảng 8,31 tỷ kWh (năm 2018) và năm 2019 là khoảng 3,44 tỷ kWh.

Với những phân tích và dự báo trên thì theo lãnh đạo EVNNPT, chỉ tiêu tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải đạt 2,15% vào năm 2020 và 2,14% vào năm 2025 là một áp lực lớn mà EVNNPT cần nỗ lực thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp mới có thể hoàn thành.

Số liệu tính toán tỷ trọng tổn thất điện năng năm 2019 cũng cho thấy, 94% tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải là do phương thức vận hành và giữ vai trò quyết định. Còn các nguyên nhân khác như: chậm tiến độ đầu tư lưới điện; sự cố lưới điện; cắt điện để thi công, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện... chỉ chiếm chưa đến 6%.

Điều đó được phản ánh qua chỉ số tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải của EVNPT trong quý I/2020 lại thấp hơn nhiều so với năm 2019 (1,99/2,15) trong khi sản lượng điện truyền tải vẫn tăng, lãnh đạo EVNNPT cho biết.

Theo Phó Tổng Giám đốc EVNNPT Lưu Việt Tiến, cùng một phương thức vận hành, kết nối nguồn, lưới, phụ tải và trào lưu công suất giống nhau, nếu sản lượng càng tăng thì tổn thất càng tăng. Nhưng ở đây lại ngược lại, sản lượng điện truyền tải trong quý I/2020 tăng 5,62% nhưng sản lượng điện truyền tải trên đường dây 500kV trục Bắc - Trung - Nam giảm nên tổn thất điện năng lại giảm 0,21% so với cùng kỳ năm 2019. Các con số trên chứng minh rõ nét việc tăng giảm tổn thất điện năng chịu tác động chủ yếu từ phương thức vận hành hệ thống điện.

Phương thức vận hành lưới điện, cụ thể là phương thức huy động nguồn đóng vai trò quyết định đến tổn thất điện năng lưới điện do phương thức huy động nguồn sẽ quyết định trào lưu công suất và điện năng trên hệ thống. Cụ thể như truyền tải từ đầu



Thí nghiệm thiết bị tại TBA 500 kV Đà Nẵng

tới đầu, sản lượng truyền tải bao nhiêu, công suất truyền tải thế nào.

"Dưới góc độ quản lý vận hành, chúng tôi luôn mong muốn có kết cấu lưới điện hợp lý nhất, khi đó nguồn và phụ tải được phân bố phù hợp sao cho bán kính từ nguồn tới phụ tải là ngắn nhất. Tuy nhiên, việc cân bằng nguồn cấp và phụ tải theo từng khu vực với mục tiêu giảm truyền tải xa trên lưới truyền tải để giảm tổn thất điện năng thì có những khu vực như miền Nam trong giai đoạn này sẽ phải tăng sử dụng các nguồn năng lượng đắt tiền từ dầu, than, khí thay cho các nguồn năng lượng rẻ tiền từ thủy điện, điều đó không mang lại hiệu quả chung cho toàn hệ thống", ông Tiến khẳng định.

Do vậy, với kết cấu lưới điện và phương thức vận hành như hiện tại cũng như trong thời gian tới thì chỉ tiêu tổn thất 2,15% trên lưới điện truyền tải cho năm nay vẫn luôn là một thách thức, đòi hỏi EVNNPT phải tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp mới đáp ứng được, lãnh đạo EVNNPT lo lắng.

Thực tế là việc đầu tư phát triển lưới điện truyền tải nhằm đảm bảo cung cấp điện cho nhu cầu phụ tải, đồng thời nâng cao độ an toàn, tin cậy trong cung cấp điện đang là một yêu cầu cấp bách. Đối với các khu vực có nhu cầu phụ tải cao hoặc có nhu cầu tăng cường lưới điện để giải tỏa công suất nguồn điện thì việc chậm

tiến độ một số công trình đầu tư sẽ làm tăng mức độ mang tải của các công trình đang vận hành liên quan và nếu sự gia tăng này dẫn tới các phần tử liên quan phải vận hành đầy và quá tải sẽ làm tăng tổn thất điện năng. Mặt khác, lưới điện truyền tải không ngừng mở rộng thêm đường dây và trạm biến áp, rút ngắn bán kính cấp điện, nâng cao độ tin cậy sẽ góp phần giảm tổn thất điện năng trong toàn hệ thống điện.

Trong những năm qua, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng như bồi thường giải phóng mặt bằng, cơ chế, chính sách... nhưng EVNNPT đã tập trung hoàn thành nhiều dự án vượt tiến độ được giao, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Tuy một số dự án chậm tiến độ có tác động đến chỉ số tổn thất điện năng nhưng theo tính toán của EVNNPT, việc chậm các dự án đầu tư chỉ chiếm 0,086% trong 2,15% chỉ tiêu tổn thất điện năng của năm 2019.

Không những vậy, mặc dù gặp nhiều bất lợi do địa hình và phân bố nguồn, phụ tải nhưng tổn thất điện năng trên lưới điện truyền tải của EVNNPT cũng thuộc nhóm các nước có hệ thống truyền tải điện tiên tiến trên thế giới.



Kiểm tra phát nhiệt, ngăn ngừa sự cố TBA.

EVNNPC

giám sát thực hiện kế hoạch SXKD - ĐTPT 5 năm 2016 – 2020

Theo đó, thực hiện chủ đề năm 2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) “Tập trung toàn diện kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam”, trên cơ sở quyết định giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD - ĐTPT 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch năm 2020 cho các đơn vị, EVNNPC thành lập Tổ công tác giám sát thực hiện kế hoạch SXKD - ĐTPT 5 năm 2016 - 2020 tại các đơn vị.

MINH VŨ

Tổ công tác do ông Vũ Thế Nam, Thành viên HĐQT làm tổ trưởng, ông Vũ Anh Phương, Phó Tổng giám đốc - tổ phó (theo Quyết định số 09/QĐ-HĐTV ngày 20/01/2020) cùng các thành viên là đại diện lãnh đạo các ban chuyên môn của EVNNPC. Tổ công tác giám sát tại các Công ty Điện lực: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Bình, Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Vĩnh Phúc, Ban Quản lý dự án lưới điện, Ban Quản lý

dự án, Phát triển Điện lực trong thời gian 12 - 15/5.

Theo đó, EVNNPC yêu cầu các đơn vị chuẩn bị báo cáo những kết quả đạt được trong giai đoạn 2016 - 2019, thực hiện 4 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2020. Trong đó, các nội dung về sản xuất kinh doanh - cung ứng điện năng, tập trung báo cáo các mặt công tác quản lý vận hành cung cấp điện; công tác kinh doanh - dịch vụ khách hàng, thực hiện chương trình tiết kiệm điện, đánh giá những tác động ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 của đơn vị. Công tác đầu tư xây dựng, kết quả kinh doanh, nghiên cứu khoa học ứng dụng công nghệ mới vào SXKD; công tác đổi mới cơ chế quản lý, hoàn thiện cơ cấu tổ chức; phát huy dân chủ cơ sở, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.



Trên cơ sở kết quả đã đạt được, các đơn vị sẽ đánh giá những tồn tại hạn chế và giải pháp triển khai thực hiện hoàn thành toàn diện kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, đưa ra các dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung đưa ra những giải pháp trong kinh doanh và đảm bảo cung ứng điện phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; giải pháp về đầu tư xây dựng; công tác đảm bảo tài chính; ứng dụng công nghệ để giảm chi phí nâng cao năng suất lao động; đưa ra những giải pháp tiết kiệm điện và sử dụng điện hiệu quả; đổi mới phương thức quản trị; nâng cao hiệu quả quản lý, thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp cùng những giải pháp khác.

Ông Vũ Thế Nam, Thành viên HĐQT cho biết, đoàn công

tác sẽ làm việc với đơn vị nhằm đánh giá lại kết quả thực hiện để phân tích các mặt đã làm tốt trong giai đoạn 2016 - 2019 và xem xét những mặt tồn tại để đưa ra những giải pháp khắc phục. Bên cạnh đó, lãnh đạo Tổng công ty cũng thông qua buổi làm việc phổ biến các chủ trương chính sách về công tác quản lý của Nhà nước, EVN, EVNNPC để đơn vị chủ động bám sát các nội dung làm cơ sở xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Ông Nam cũng nhấn mạnh, năm 2020, EVNNPC xác định đây là năm cuối cùng mang tính chất quyết định cho kết quả hoàn thành các chỉ tiêu trong giai đoạn 2016 - 2020, qua đó làm tiền đề Tổng công ty tính toán những giải pháp nhằm hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu trong giai đoạn 2021 - 2025.

Miền Trung - Tây Nguyên: Hơn 5.000 khách hàng lắp đặt ĐMTAM

Đến cuối tháng 4/2020, trên địa bàn 13 tỉnh, thành phố miền Trung - Tây Nguyên, 5.025 khách hàng đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái (ĐMTAM) với tổng công suất khoảng 150 MWp, tổng sản lượng điện phát lên lưới đạt 85,46 triệu kWh.

NHÃ QUYÊN

Với chủ trương khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo, thời gian qua, Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) đã tuyên truyền phổ biến về các chính sách phát triển điện mặt trời, giá mua điện... của Chính phủ đến với người dân, doanh



Một trường THCS tại Đắk Lắk tự đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTAM.



EVNCPC lắp đặt ĐMTAM cho khách hàng.

nh nghiệp. Đồng thời, Tổng công ty vận động khách hàng lắp đặt hệ thống ĐMTAM bằng nhiều hình thức như: tổ chức hội thảo giới thiệu ĐMTAM, quảng bá tại các hội nghị tri ân khách hàng, hỗ trợ thông tin 24/7 thông qua các kênh chăm sóc khách hàng (Trung tâm Chăm sóc khách hàng, trang thông tin điện tử của EVNCPC và các đơn vị thành viên...). Đồng thời, Tổng công ty ban hành quy định, hướng dẫn nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc thỏa thuận đấu nối, lắp đặt công tơ 2 chiều, ký hợp đồng mua bán điện, thanh toán tiền mua điện cho khách hàng ngay khi có hướng dẫn từ cơ quan chức năng.

Đến cuối tháng 4/2020, trên địa bàn 13 tỉnh, thành phố miền Trung - Tây Nguyên, 5.025 khách hàng đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTAM với tổng công suất khoảng 150 MWp, tổng sản lượng điện phát ra lưới đạt 85,46 triệu kWh. Các khách hàng chủ yếu ở khu vực Tây Nguyên và các tỉnh Nam Trung Bộ - nơi có cường độ bức xạ mặt trời cao, thời tiết thuận lợi, thích hợp cho phát triển điện mặt trời.



EVNCPC lắp đặt miễn phí hệ thống ĐMTAM cho trường học tại Quảng Nam.

Năm 2019, EVNCPC đã vận động được 3.936 khách hàng lắp đặt ĐMTAM với tổng công suất 94,44 MWp, vượt 96,7% chỉ tiêu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giao, sản lượng điện mặt trời mái nhà đạt 38 triệu kWh. Đây là thời kỳ khách hàng đầu tư ĐMTAM mạnh nhất trong gần 3 năm qua.

Để khuyến khích người dân kịp thời đầu tư ĐMTAM trong điều kiện có những khó khăn về đầu tư do tình hình dịch Covid-19, EVNCPC kiến nghị Bộ Công Thương sớm ban hành các Thông tư, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg (ký hợp đồng mua bán điện, thanh toán) để ngành điện các cấp có đủ cơ

sở pháp lý để thực hiện; sớm triển khai các chương trình tài trợ và ban hành cơ chế hỗ trợ khách hàng lắp đặt ĐMTAM bằng tiền như hỗ trợ cho khách hàng sử dụng máy nước nóng năng lượng mặt trời như trước đây nhằm tiếp tục khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo tại miền Trung - Tây Nguyên trong thời gian tới.

PV GAS giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn cung LPG cục bộ

Để đảm bảo ổn định thị trường và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) luôn chủ động và nỗ lực, đáp ứng đủ và đúng 100% hợp đồng bán hàng LPG định hạn đã ký kết; đồng thời, nỗ lực tăng cường khả năng cấp bù cho các khách hàng có nhu cầu mới.

MẠNH PHÚC

Việt Nam và thế giới đã và đang chứng kiến cuộc biến động kinh tế lớn, hiểm họa vì đại dịch Covid-19 lan rộng. Trong bối cảnh đó, ngành công nghiệp khí cũng phải chịu những cơn chấn động không nhỏ mà đặc biệt rõ nét là việc cung ứng và tiêu thụ nguồn khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) trên thị trường Việt Nam nói riêng, thế giới nói chung.

Trong 4 tháng đầu năm 2020, thị trường LPG Việt Nam có những diễn biến tiêu cực, CP (giá công bố của Saudi Aramco cho 1 tấn LPG) giảm sâu. Nhu cầu tiêu thụ có những diễn biến phức tạp; đặc biệt trong tháng 2 và tháng 3, nhu cầu tiêu thụ giảm khoảng 30% so với nhu cầu thông thường. CP từ tháng 2 đến tháng 4 đã giảm tổng cộng 342,5 USD/tấn, tương ứng giảm 59,3% so với CP tháng 1. Đặc biệt, CP tháng 4 giảm còn 235 USD, tương đương giảm 51,7% so với CP tháng 3. Đà giảm mạnh bất ngờ này của thị trường LPG dẫn đến rất nhiều khó khăn cho các đầu mối nhập khẩu. Để đảm bảo kiểm soát rủi ro, các đầu mối nhập khẩu phải quản trị giảm thiểu tối đa hàng tồn kho, giảm

nhập khẩu. Do vậy, trong một số thời điểm cuối tháng 4/2020 có xuất hiện tình trạng khan hiếm nguồn LPG, đặc biệt khi dự báo CP tháng 5 tăng (và đúng như dự báo, giá gas tháng 5/2020 đã bật tăng từ 1/5), dẫn đến nhu

cầu mua đón đầu của một số đại lý/nhà phân phối.

Hiện nay, nguồn cung cấp LPG cho thị trường Việt Nam khá đa dạng, bao gồm từ các nguồn sản xuất nội địa (từ Nhà máy xử lý khí Dinh Cố và Nhà



Cảng PV GAS Vũng Tàu – Thị Vải tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

máy xử lý khí Cà Mau là 2 cơ sở của PV GAS; Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn) và từ nguồn nhập khẩu. Đối với các nguồn sản xuất nội địa, sản lượng trong thời gian qua tương đối ổn định, đáp ứng đủ 100% hợp đồng bán hàng định hạn đã ký kết. Đối với nguồn LPG nhập khẩu, hiện tại có khoảng 30 thương nhân xuất

nhập khẩu LPG và đang đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ.

Việc gia tăng thêm các nhu cầu tại một số thời điểm đối với các nguồn cung từ PV GAS, đặc biệt giai đoạn cuối tháng 4/2020, có thể do nhiều nguyên nhân như:

Một số nhà sản xuất LPG tại khu vực gián đoạn nguồn cung do các sự cố kỹ thuật và do

cắt giảm sản xuất tại các nhà máy lọc dầu. Các nhà máy công nghiệp bắt đầu sản xuất trở lại sau dịch bệnh dẫn đến nhu cầu tăng bất thường.

Dự báo CP tháng 5/2020 tăng nên dẫn đến nhu cầu đầu cơ lớn. Các khách hàng đẩy nhanh tiến độ nhận hàng để bán ra, đón đầu việc tăng giá.

Việc suy giảm sản lượng khí và sự cố kỹ thuật liên quan đến các nguồn trong nước dẫn đến một số thời điểm nguồn cung khí ra thị trường suy giảm.

Trong bối cảnh đó, để đảm bảo ổn định thị trường và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, PV GAS luôn chủ động và nỗ lực, đáp ứng đủ và đúng 100% hợp đồng bán hàng định hạn đã ký kết; đồng thời, nỗ lực tăng cường khả năng cấp bù cho các khách hàng có nhu cầu mới, tiếp tục chuỗi cam kết được hoàn thành tốt trong nhiều năm qua.

Tính riêng tháng 4/2020, trên cơ sở kế hoạch giao hàng đã được các bên thống nhất, tiến độ giao hàng của Công ty Kinh doanh Sản phẩm Khí – đơn vị đại diện kinh doanh LPG của PV GAS tại kho Gò Dầu và Thị Vải được thực hiện nhịp nhàng:

Đến hết ngày 20/4, việc giao hàng tại các kho của PV GAS đạt khoảng 75% kế hoạch cam kết của tháng.

Đến hết ngày 28/4, tiến độ giao hàng đạt hơn 93% kế hoạch cam kết của tháng.

Đến hết ngày 29/4/2020, PV GAS đã hoàn thành giao hàng toàn bộ khối lượng cam kết và khối lượng PV GAS đồng ý bổ sung của tháng.

Bước sang tháng 5/2020, PV GAS vẫn duy trì các hợp đồng với công thức giá như cam kết. Thời gian sắp tới, PV GAS đẩy mạnh tìm kiếm các giải pháp về nguồn hàng, phân phối để góp phần giải quyết các khó khăn chung của thị trường, giảm thiểu tối đa các rủi ro cho thị trường trong nước khi diễn biến giá LPG rất khó dự báo.



Nhà máy xử lý khí Dinh Cố.



Rác thải nông thôn chưa được xử lý

Xử lý rác thải nông thôn: Còn nhiều bất cập

Tại nông thôn hiện nay có khoảng 71% chất thải rắn sinh hoạt vẫn chủ yếu được xử lý theo hình thức chôn lấp, chỉ 16% được xử lý tại các nhà máy chế biến sản xuất phân compost và 13% được xử lý bằng phương pháp đốt.

với công suất dưới 300kg/h. Với những lò đốt công suất nhỏ cấp xã hệ thống xử lý khí thải không có hoặc có nhưng không đạt yêu cầu.

Mặt khác, các địa phương cũng gặp các khó khăn về nguồn nhân lực, công nhân tham gia vận hành không đủ kiến thức chuyên môn để vận hành lò đốt, trình độ vận hành của công nhân còn hạn chế, không tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật nên không đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Việc này dẫn đến khả năng không kiểm soát được chất thải thứ cấp phát sinh, đặc biệt là dioxin/Furan, đồng thời không phù hợp với mục tiêu xây dựng các khu xử lý chất thải tập trung.

Bên cạnh đó ý thức người dân về thu gom, phân loại rác thải chưa tốt, mỗi địa phương có những nơi lưu giữ chất thải

HUYỀN CHÂU

Quy hoạch không hợp lý

Theo ông Nguyễn Thượng Hiền, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường vấn đề xử lý rác thải ở nông thôn hiện nay đang gặp nhiều bất cập, cụ thể: Bất cập về vấn đề quy hoạch vì việc quy hoạch không hợp lý đã dẫn đến tình trạng mỗi xã có một lò đốt chất thải, hay những bãi chôn lấp chất thải không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật vẫn phát sinh; bất cập về việc đầu tư

trong công tác quản lý chất thải nói chung, trong đó có chất thải sinh hoạt nông thôn chưa được quan tâm đúng mức; Khó khăn trong việc lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp với điều kiện, đặc điểm kinh tế xã hội từng địa phương, đặc điểm điều kiện tự nhiên của từng vùng miền.

Thực tế, việc xử lý chất thải rắn tại các địa phương chưa được áp dụng các phương pháp và công nghệ đảm bảo, xảy ra tình trạng ở một số địa phương, mỗi xã có một lò đốt, các lò đốt chất thải rắn sinh hoạt này hầu hết là các lò đốt quy mô nhỏ



ko đáp ứng được yêu cầu về bảo vệ môi trường gây ô nhiễm môi trường, dẫn đến tình trạng chất thải rắn sinh hoạt khu vực nông thôn cần phải xử lý tăng về khối lượng. Mặc dù một số địa phương đã có một số mô hình đã và được triển khai, tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có đánh giá và đúc kết kinh nghiệm để nhân rộng ra cho các địa phương có điều kiện tương tự.

Người gây ô nhiễm phải trả tiền

Theo ông Hiền, để tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác quản lý về chất thải rắn, trong dự thảo Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi đang chuẩn bị trình Quốc hội xem xét, Bộ Tài nguyên và Môi trường cụ thể hóa quan điểm “người gây ô nhiễm phải trả tiền”. Theo đó, người

phát sinh ô nhiễm buộc phải đóng góp kinh phí cho Nhà nước theo khối lượng chất thải phát sinh hàng ngày để tăng cường

cho việc thu gom xử lý chất thải rắn nói chung và chất thải rắn sinh hoạt nói riêng, đối với chất thải rắn khu vực nông thôn cần



Người phát sinh rác thải rắn phải trả tiền

cứ vào điều kiện kinh tế-xã hội đặc thù sẽ có các quy định cho phù hợp với thực tế, trong đó một trong những nội dung quan trọng là nâng cao nhận thức của người dân trong việc phân loại chất thải tại nguồn và sự giám sát của cộng đồng của các tổ chức, chính trị-xã hội trong việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nông thôn. Đặc biệt, không khuyến khích đầu tư các cơ sở xử lý xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở quy mô cấp xã.

“Thời gian qua Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Xây dựng đã tham mưu Chính phủ ban hành Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/05/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, có yêu cầu rõ việc đầu tư xây dựng mới cơ sở xử lý chất thải rắn sinh

hoạt ở nông thôn phải đảm bảo tỷ lệ chôn lấp sau xử lý không quá 20%. Các địa phương phải áp dụng các công nghệ tốt, hiện đại, thân thiện với môi trường để xử lý chất thải nông thôn”, ông Hiền cho hay.

Về phía các địa phương, cần rà soát lại các điểm lưu giữ chất thải sinh hoạt nông thôn để đáp ứng yêu cầu về vấn đề xử lý. Trước hết, các địa phương phải rà soát lại các quy hoạch quản lý chất thải hiện có, có kế hoạch, lộ trình để chấm dứt việc đầu tư xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy mô cấp xã, khuyến khích việc đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy mô liên xã, liên huyện phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch tỉnh. Các địa phương, khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể, lộ trình phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương để chấm dứt

việc sử dụng các lò đốt chất thải rắn sinh hoạt, các khu vực lưu giữ chất thải, các bãi chôn lấp không đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường hiện nay. Triển khai hoạt động lò đốt chất thải cần phải tuân thủ các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt. Điều này đồng nghĩa với việc, các địa phương phải đầu tư công nghệ xử lý hiện đại, phù hợp.

Ngoài ra, cần vận động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức chính trị, xã hội vào việc truyền truyền phân loại rác tại nguồn, có như vậy, việc xử lý rác mới đạt hiệu quả lâu dài, và rác không còn là một gánh nặng môi trường ở mỗi vùng nông thôn. Đồng thời, nên tận dụng chất thải sinh hoạt tái sử dụng, chế biến làm phân hữu cơ, biến rác thành tài nguyên phục vụ kinh tế tuần hoàn...

1/3 dân số thế giới sẽ không thể sống vì nóng nếu không cắt giảm phát thải khí nhà kính

Theo nghiên cứu đăng trên tạp chí Proceedings of the National Academy of Sciences, nếu phát thải khí nhà kính không giảm xuống thì 1/3 dân số thế giới sống ở những khu vực nóng nhất trên thế giới sẽ không chịu nổi.

HẢI ĐĂNG



1/3 dân số thế giới sẽ phải sống ở những khu vực nóng nhất

Nhóm nghiên cứu quốc tế bao gồm các nhà khảo cổ học, nhà sinh thái học và nhà khoa học khí hậu kết luận rằng, những phát hiện này, được công bố khi hàng tỷ người bị phong toả trong cuộc khủng hoảng virus corona, là một cảnh báo rõ ràng rằng việc tiếp tục phát thải carbon sẽ ngày càng khiến thế giới có nguy cơ đối mặt với các cuộc khủng hoảng chưa có tiền lệ.

Nhiệt độ được dự báo sẽ tăng nhanh do phát thải khí nhà kính do con người gây ra. Theo kịch bản trong đó phát thải tiếp tục tăng thì nhiệt độ mà người bình thường trải qua sẽ tăng 7,5° C vào năm 2070. Con số đó cao hơn mức tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu dự kiến là hơn 3° C vì đất liền sẽ nóng nhanh hơn nhiều so với đại dương và cũng bởi vì sự gia tăng dân số thiên về những nơi vốn đã nóng từ trước rồi.

Sự gia tăng nhiệt độ nhanh chóng này, kết hợp với sự thay đổi dân số toàn cầu dự kiến, có nghĩa là khoảng 30% dân số dự kiến của thế giới - sẽ sống ở những nơi có nhiệt độ trung bình trên 29° C trong vòng 50 năm tới, nếu khí thải nhà kính tiếp tục tăng. Những điều kiện khí hậu này hiện chỉ diễn ra ở 0,8% diện tích đất toàn cầu, chủ yếu ở những vùng nóng nhất của sa mạc Sahara, nhưng đến năm 2070, điều kiện khí hậu đó có thể lan rộng tới 19% diện tích đất trên hành



tinh. “Điều này sẽ đưa 3,5 tỷ người vào những điều kiện gần như không thể sống nổi,” Jens-Christian Svenning từ Đại học Aarhus, đồng tác giả của nghiên cứu, cho biết.

Giảm nhanh lượng khí thải nhà kính có thể giúp giảm một nửa số người phải sống trong những điều kiện nhiệt độ nóng như vậy. “Tin tốt lành là những tác động này có thể giảm đi rất nhiều nếu nhân loại thành công trong việc kiềm chế sự nóng lên toàn cầu,” theo đồng tác giả nghiên cứu Tim Lenton, chuyên gia khí hậu và Giám đốc Viện Các Hệ thống Toàn cầu tại Đại học Exeter. “Các tính toán của chúng tôi cho thấy rằng mỗi độ ấm lên trên các mức hiện tại tương ứng với khoảng một tỷ người phải sống ngoài vùng thuận lợi về khí





Giảm phát thải khí nhà kính giúp giảm nhiệt độ toàn cầu tăng.

hậu. Điều quan trọng là bây giờ chúng ta có thể thể hiện những lợi ích của việc kiểm chế khí thải nhà kính ở một thứ gì đó mang tính nhân văn hơn là các thuật ngữ tiền tệ”.

Các tác giả lưu ý rằng một phần trong số 3,5 tỷ người tiếp xúc với nhiệt độ cực cao nếu biến đổi khí hậu không suy giảm có thể sẽ tìm cách di cư, nhưng nhấn mạnh rằng nhiều yếu tố khác ngoài khí hậu sẽ ảnh hưởng đến quyết định di cư và một phần áp lực di cư có thể được giải quyết thông qua thích ứng khí hậu. Scheffer cho biết, “Dự báo lượng di cư thực tế do biến đổi khí hậu vẫn là một thách thức. Người dân không thích di cư. Ngoài ra còn có phạm vi thích ứng cục bộ ở một phần của thế giới trong các giới hạn, nhưng ở nam toàn cầu (Global South), điều này sẽ đòi hỏi thúc đẩy sự phát triển của con

người một cách nhanh chóng”. “Nghiên cứu này nhấn mạnh lý do tại sao một cách tiếp cận toàn diện để giải quyết biến đổi khí hậu bao gồm thích ứng với các tác động của nó, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng năng lực quản trị và trao quyền phát triển cũng như các con đường pháp lý độ lượng cho những người có nhà ở bị ảnh hưởng, là rất quan trọng để đảm bảo một thế giới trong đó tất cả con người có thể sống với phẩm cách của họ”, giáo sư Scheffer nói thêm.

“Nói thực là chúng tôi đã rất bất ngờ với kết quả ban đầu”, Xu Chi nói. “Khi những phát hiện của chúng tôi quá nổi bật, chúng tôi đã dành ra thêm một năm để kiểm tra cẩn thận tất cả các giả định và tính toán. Chúng tôi cũng quyết định công bố tất cả dữ liệu và mã máy tính để đảm bảo tính minh bạch và để tạo điều kiện thuận

lợi cho công việc tiếp theo của những người khác. Các kết quả cũng có tầm quan trọng đối với Trung Quốc như đối với bất kỳ quốc gia nào khác. Rõ ràng chúng ta sẽ cần một cách tiếp cận toàn cầu để bảo vệ con cháu của chúng ta trước những căng thẳng xã hội tiềm tàng to lớn mà sự thay đổi dự kiến có thể gây ra”.

“Các kỹ thuật mới và những nỗ lực phối hợp trên toàn thế giới đã thúc đẩy sức mạnh của chúng ta trong việc tái cấu trúc quá khứ của loài người”, Tim Kohler, nhà nghiên cứu khảo cổ học tại Đại học Washington State, Pullman, cho biết. “Hiện tại điều này đang giúp chúng ta tìm thấy sự phụ thuộc mật thiết vào khí hậu, và cách thức mà sự bất biến đáng kinh ngạc đó vẫn tồn tại theo thời gian. Chúng ta cũng thấy từ khảo cổ học nhiều ví dụ về biến đổi khí hậu đã dẫn đến di cư”.

Hưởng ứng Tuần lễ Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020

Tuần lễ quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020 với chủ đề “Nước sạch nông thôn trong điều kiện hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và dịch bệnh” được diễn ra từ 29/4 đến 30/6.

TUẦN VŨ

Theo nhận định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan khoa học thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, hạn hán, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long trong mùa khô năm 2019-2020 ở mức sớm hơn,

sâu hơn và gay gắt hơn so với trung bình nhiều năm, tương đương mùa khô năm 2015-2016, một số thời điểm cao hơn năm 2015-2016 bởi tác động của gió mùa Đông Bắc cường độ mạnh hoặc tác động giảm xả nước của các hồ chứa thủy điện ở thượng nguồn.

Đối với cây trồng, nếu tình hình xâm nhập mặn gay gắt hơn năm 2015-2016 thì có khoảng 80.000 ha có nguy cơ bị ảnh hưởng. Nguy cơ khiến gần 158.900 hộ thiếu nước sinh hoạt.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu gây hạn hán thiếu nước, xâm nhập mặn tại các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Hưởng ứng tuần lễ quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



Các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đối mặt với tình trạng thiếu nước sinh hoạt



chọn chủ đề “Nước sạch nông thôn trong điều kiện hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và dịch bệnh” với mục đích nâng cao hiểu biết, trách nhiệm, sự tham gia, cam kết của gia đình, cộng đồng, ban ngành

đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và chính quyền địa phương về tầm quan trọng của việc sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh hộ gia đình để bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch

bệnh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Trong đó, việc đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho người dân nông thôn tại các vùng chịu ảnh hưởng của hạn hán,

thiếu nước, xâm nhập mặn là rất quan trọng và phải được ưu tiên hàng đầu.

Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020 lồng ghép hưởng ứng Ngày Quốc tế về đa dạng sinh học (22/5), Ngày Môi trường thế giới (5/6), Ngày Đại dương thế giới (8/6), Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam (1-8/6), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2020.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế để tổ chức các chiến dịch truyền thông trên nền tảng công nghệ thông tin về chủ đề nước sạch, vệ sinh môi trường; xây dựng tài liệu, cung cấp thông tin đến các cơ quan thông tin đại chúng, tăng cường thời lượng, dung lượng đăng phát, tuyên truyền chủ đề Tuần lễ quốc gia Nước sạch và vệ sinh

môi trường năm 2020; treo băng rôn, áp phích, biểu ngữ tại địa điểm phù hợp (tham khảo các khẩu hiệu tuyên truyền gửi kèm theo). Qua đó, đẩy mạnh tuyên truyền việc sử dụng nước sạch và công tác vệ sinh môi trường, góp phần bảo vệ sức khỏe, nâng cao đời sống và phòng chống dịch bệnh.

Tập trung nguồn lực, giải pháp thực hiện hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, góp phần giảm ảnh hưởng và tác động của biến đổi khí hậu, hạn hán do thiếu nước, xâm nhập mặn tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường hàng năm (từ ngày 29/4 đến ngày 6/5) do Thủ tướng Chính phủ phát động từ năm 1998 và được các Ban ngành Trung ương, địa phương và nhân dân cả nước tích cực hưởng ứng

giúp đạt được những kết quả đáng khích lệ về cấp nước và vệ sinh góp phần làm thay đổi chất lượng và điều kiện sống của người dân nông thôn.

Một số Thông điệp phát động hưởng ứng về Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020: Không để người dân bị thiếu nước sinh hoạt. Nước sạch cho người dân, yêu cầu cấp bách, không thể chậm hơn. Đảm bảo nước sạch, an toàn cho vùng bị ảnh hưởng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn. Rửa tay, nước sạch góp phần kiểm soát dịch bệnh COVID-19. Trữ nước hộ gia đình, giải pháp hiệu quả trong mùa khô hạn. Chung tay vì nước sạch nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên và Nam Trung Bộ. Giải pháp nước và vệ sinh bền vững với chi phí hợp lý. Không thể chờ đợi, phải đặt NƯỚC là trung tâm của các kế hoạch hành động.



Mỹ đi đầu phát triển năng lượng mặt trời

Với những điều kiện của mình, Mỹ đang dẫn đầu thế giới về phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời.

AN NHIÊN

Bộ Nội vụ Mỹ vừa thông qua lần cuối dự án năng lượng mặt trời lớn nhất ở Mỹ, trị giá lên tới 1 tỷ USD ở tại tiểu bang Nevada, có thể cung cấp điện cho khoảng 260.000 hộ gia đình, đủ để đáp ứng nhu cầu

của dân cư tại Las Vegas. Dự án năng lượng mặt trời Gemini sẽ được triển khai trên một vùng đất sa mạc rộng khoảng 28km², cách khu vực Đông Bắc Las Vegas khoảng 53km.

Dự án này sẽ đem lại nhiều lợi ích cho nền kinh tế cũng như

môi trường, tạo ra hàng ngàn việc làm trong lĩnh vực xây dựng và sản xuất ra nguồn năng lượng sạch có thể bù đắp lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính của khoảng 83.000 chiếc xe hơi. Giai đoạn đầu xây dựng sẽ hoàn thành vào năm 2021 và hoạt động hết công suất vào năm 2023. Hỗ trợ tài chính cho dự án trên có NV Energy Inc., một công ty con thuộc tập đoàn Berkshire Hathaway Inc của nhà tỷ phú Warren Buffet và Quinbrook Infrastructure Partners, một công ty cổ phần tư nhân. Năm

ngoài, hai công ty này đã ký một thỏa thuận có thời hạn 25 năm để phát triển 690 MW điện năng lượng mặt trời.

Trước đó, Mỹ cũng đã từng có 2 dự án nhà máy năng lượng mặt trời lớn nhất thế giới tại bang California (Mỹ). Bang California (Mỹ) có khoảng 102.750 km² là sa mạc nắng nóng. Đây là điều kiện lý tưởng để phát triển điện mặt trời. Tại đây, năm 1982, nhà máy quang điện công suất 1 MW đầu tiên trên thế giới đã được xây dựng.

Trong giai đoạn 2011 - 2014, tại bang California đã xây dựng 2 nhà máy điện mặt trời lớn nhất thế giới. Đó là Trang trại quang điện Topaz (công suất 550 MW). Chủ sở hữu Topaz (Công ty MidAmerican Renewables) đã đầu tư khoảng 2,5 tỷ USD và



bắt đầu xây dựng trại quang điện này từ năm 2011. Topaz được hoàn thành, đi vào hoạt động vào tháng 11/2014. Có khoảng hơn 400 công nhân tham gia lắp đặt gần 9 triệu tấm pin mặt trời trên diện tích gần

25 km². Đây là loại pin quang năng Cadmium-telluride (CdTe) dạng mỏng, do Công ty First Solar (Mỹ) chế tạo.

Nhà máy điện mặt trời Ivanpah (Công suất 392 MW) có tổng vốn đầu tư khoảng 2,2 tỷ





USD, được xây dựng trên diện tích khoảng 13km², tại sa mạc Mojave, bang California. Chủ đầu tư dự án là Công ty Năng lượng NRG, BrighSource và Google. Nhà máy được khởi công xây dựng từ tháng 10/2010, đi vào vận hành từ tháng 2/2014.

Ivanpah được trang bị khoảng 347.000 chiếc gương điều khiển bằng máy tính, mỗi chiếc cao khoảng 2,13m và rộng khoảng 3,05m. Hệ thống gương này được điều chỉnh để tập trung ánh sáng mặt trời vào 3 ngọn tháp cao gần 140m. Tại đây, nhiệt năng sẽ làm nước bốc hơi và chạy tuabin phát điện. Khi vận hành hết công suất, hệ thống Ivanpah sẽ cấp điện đủ cho 140.000 hộ gia đình.

Trong năm 2019 Hoa Kỳ đã sản xuất 720,4 TWh điện tái tạo với các nguồn như điện mặt trời hoặc năng lượng địa nhiệt, tăng 19% so với năm trước.

Nghiên cứu "Triển vọng năng lượng tái tạo" do Cơ quan Thí nghiệm năng lượng tái tạo quốc gia (NREL) thuộc Bộ Năng lượng Mỹ tiến hành cho thấy Mỹ là một trong những nước sản xuất năng lượng tái tạo lớn nhất thế

giới, đi tiên phong trong lĩnh vực này, có thể sản xuất điện năng phần lớn từ năng lượng tái tạo vào năm 2050.

Nghiên cứu nói trên cho rằng Mỹ có thể sản xuất ra 80% điện năng từ năng lượng tái tạo bằng công nghệ hiện có, bao gồm turbine gió, điện quang mặt trời, năng lượng gió, năng lượng sinh học, địa nhiệt và thủy điện. Nghiên cứu cũng dự báo khả năng triển vọng phát triển năng lượng tái tạo nhằm cung ứng điện năng trên cả nước vào mọi thời điểm trong năm và hiện Mỹ có nhiều hướng đi để đạt được mục tiêu này.

Để thực hiện, Mỹ đã đề ra chính sách năng lượng sạch lâu dài nhằm tạo ra một thị trường bền vững cho năng lượng tái tạo, khuyến khích và hỗ trợ việc tích hợp năng lượng tái tạo, tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển lĩnh vực này.

Đồng thời, Mỹ cũng đưa ra nhiều biện pháp kịp thời như nỗ lực cải thiện lưới điện bằng cách tăng cường hạ tầng cơ sở truyền dẫn để tích hợp được một lượng lớn năng lượng tái tạo, kết hợp với kế hoạch hóa phát triển lưới

điện tiên tiến hơn để duy trì tính tin cậy và bền vững của loại năng lượng này.

Trong đó, năng lượng mặt trời được chú trọng bởi đó là thành phần chủ yếu trong hệ thống năng lượng tái tạo của Mỹ. Trong những năm qua, chi phí cho hệ thống sản xuất điện phần mang lại cho các gia đình và doanh nghiệp Mỹ cơ hội tiếp cận với năng lượng sạch và giá thành phải chăng. Thông qua hạ tầng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D), Bộ Năng lượng Mỹ vẫn tiếp tục thúc đẩy phát triển và mở rộng thị trường năng lượng mặt trời trên cơ sở hài hòa, bền vững, phát triển sản xuất điện đi đôi với cơ sở hạ tầng kèm theo, như mạng lưới truyền tải hay tích trữ điện.

Bộ Năng lượng Mỹ cho biết sẽ tiếp tục định hướng chiến lược đầu tư nhằm chuyển đổi sang sản xuất năng lượng an toàn và sạch hơn. Đến nay, việc sản xuất các nguồn năng lượng tái tạo không ngừng gia tăng, các thống đốc bang tại Mỹ đang thúc đẩy phát triển công nghệ năng lượng sạch.

Khởi động mùa du lịch sau dịch Covid-19

Với lợi thế về cảnh quan, giá cả, du lịch Việt Nam có thể phục hồi nhanh sau dịch Covid-19.

LINH GIANG

Kích cầu du lịch trong nước

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa phát động Chương trình "Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam". Thời gian thực hiện Chương trình từ ngày 1/6 đến ngày 31/12/2020.

Chương trình đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá các điểm đến, sản phẩm du lịch hấp

dẫn; các địa phương mở cửa lại du lịch, bảo đảm an toàn phòng chống dịch và sự sẵn sàng đón tiếp khách du lịch. Bên cạnh đó, ngành du lịch xây dựng, triển khai các gói kích cầu: Giới thiệu các gói sản phẩm, dịch vụ du lịch chất lượng với giá hợp lý kèm theo ưu đãi, cam kết của các nhà cung cấp dịch vụ theo chương trình du lịch trọn gói hoặc từng phần dịch vụ.

Theo kế hoạch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ phối hợp với các địa phương và các bên liên quan tổ chức phát động Chương trình "Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam" tại một số địa bàn du lịch trọng điểm nhằm thu hút sự vào cuộc của các hiệp hội, doanh nghiệp, các đối tác, thực hiện truyền thông để các bên và du khách có thông tin, tham gia tích cực. Đồng thời, phối hợp với các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp, các hãng hàng không xây dựng các gói sản phẩm kích cầu hấp dẫn nhằm thu hút khách du lịch nội địa.



Việt Nam là điểm đến của khách du lịch quốc tế



Bên cạnh đó, các địa phương cần có chính sách hỗ trợ miễn, giảm phí, lệ phí tham quan tại các di tích, điểm tham quan, bảo tàng, điểm du lịch do địa phương quản lý góp phần giảm giá thành, tăng tính hấp dẫn các gói kích cầu du lịch. Ngoài ra, địa phương vận động các doanh nghiệp liên quan du lịch trên địa bàn tham gia; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện các cam kết khuyến mại khi tham gia Chương trình, bảo đảm môi trường du lịch an toàn, thân thiện và chất lượng.

Đối với các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị xây dựng các chương trình kích cầu, khuyến mại, giảm giá, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần cung cấp thông tin, thông báo về dịch vụ và giá cả khuyến mại, thực hiện đúng cam

kết với khách du lịch, đồng thời tích cực xây dựng các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới và nâng cao tính chuyên nghiệp phục vụ du khách. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng chú trọng xây dựng môi trường du lịch chất lượng, vệ sinh, văn minh, thân thiện và thực hiện tốt các quy định an toàn phòng, chống dịch.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đề nghị các hãng hàng không, doanh nghiệp vận tải du lịch xem xét đưa ra chính sách giảm giá vé, cùng doanh nghiệp du lịch, các điểm đến xây dựng chương trình du lịch trọn gói, có chất lượng với giá ưu đãi, đồng thời, thực hiện tuyên truyền và bảo đảm an toàn cho hành khách.

Việt Nam là топ điểm đến hàng đầu sau dịch

Việt Nam vừa được Tạp chí du lịch nổi tiếng của Mỹ là Travel + Leisure bình chọn

vào топ điểm đến hàng đầu thế giới sau dịch COVID-19, bởi lợi thế cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, giá cả hợp lý và đang kiểm soát tốt tình hình dịch.

Theo tạp chí này, Việt Nam là quốc gia giàu văn hóa, sôi động với những bãi biển nhiệt đới tuyệt đẹp và ẩm thực đường phố hấp dẫn.

Trong топ các điểm đến du lịch do tạp chí này bình chọn còn có Philippines, Santorini (Hy Lạp), Rome (Italia), London (Anh) và Paris (Pháp)...

Trước đó, do ảnh hưởng của dịch COVID-19, hoạt động du lịch chuyển sang hình thức du lịch trực tuyến, trang báo nổi tiếng The Guardian của Anh cũng bình chọn cảnh quan hùng vĩ của hang Sơn Đoòng (tỉnh Quảng Bình) vào топ 10 tour du lịch thực tế ảo đáng tham quan nhất thế giới.

Tổng cục Du lịch cũng phối hợp với Hội đồng tư vấn du lịch (TAB) ra mắt bộ sản phẩm "Ở

nhà cùng Việt Nam" (Stay at home with Viet Nam) dành cho khách quốc tế nhằm giữ kết nối và truyền cảm hứng tới du khách để có thể khám phá du lịch Việt Nam khi ở nhà trong giai đoạn dịch Covid-19.

Thông qua nhiều hoạt động thiết thực và các chương trình hấp dẫn, bộ sản phẩm này giúp du khách tham quan và tương tác 360 độ với các di sản nổi tiếng được UNESCO công

nhận tại Việt Nam; tham khảo những công thức nấu món ăn nổi tiếng và thử nấu tại nhà một cách dễ dàng như phở, bánh mì, bún chả...

Ngoài ra, du khách còn có thể tô màu tranh du lịch Việt Nam theo phong cách cổ điển; khám phá các điểm du lịch qua chuỗi video clip #MyVietnam. Bộ sản phẩm cũng gợi ý cho du khách thưởng thức văn hóa Việt Nam thông qua những

cuốn sách, bản nhạc hay nghệ thuật truyền thống...

Ông Lê Tuấn Anh, Giám đốc Trung tâm thông tin Du lịch (Tổng cục Du lịch) đánh giá, sự phục hồi của du lịch Việt Nam sẽ phải phụ thuộc vào thời điểm dịch Covid-19 được khống chế trên thế giới. Theo đó, nếu đại dịch kết thúc cuối tháng 6/2019, du lịch Việt Nam sẽ phục hồi dần vào cuối năm. Còn tình hình diễn biến xấu hơn và chưa kết thúc trước thời điểm cuối năm 2020, có thể nói, du lịch Việt Nam sẽ gần như không đón bất kỳ du khách quốc tế nào.

Sau khi dịch được khống chế, khách du lịch quốc tế không còn nhiều thời gian để lên kế hoạch đi du lịch vào cuối năm, cộng thêm tâm lý vẫn còn e ngại sau khi dịch đi qua nên năm 2020 dự báo sẽ là năm tăng trưởng thấp kỷ lục của du lịch Việt Nam trong bối cảnh sụt giảm nghiêm trọng của du lịch thế giới.



Doanh nghiệp hướng tới phát triển xanh, bền vững

Nhằm mục tiêu tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu thông qua việc nắm bắt và tích hợp các chiến lược kinh doanh bền vững,... là những mục tiêu của Dự án hỗ trợ doanh nghiệp do Bộ Công Thương và Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) đang triển khai.

BẢO AN

Ngày nay, phát triển bền vững là mục tiêu của hầu hết các quốc gia trên thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng. Để phát triển bền vững, có nhiều phương thức tăng trưởng đảm bảo cho sự phát triển nhanh và bền vững đã được thực hiện, trong đó có tăng trưởng xanh. Tăng trưởng xanh trở thành mối quan tâm hàng đầu của các quốc gia trên thế giới, trong đó, các doanh nghiệp được coi là nhân tố trọng tâm, đóng vai trò quan trọng



nhất trong việc lựa chọn tăng trưởng xanh và hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia.

Thực tế, các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) hạn chế về nguồn lực và kiến thức, do đó, để phát triển các hoạt động kinh doanh bền vững, họ cần được hỗ trợ trong việc giảm thiểu rủi ro môi trường và khí hậu, tăng hiệu quả tài nguyên và tính toàn diện của các mô hình kinh doanh để tham gia vào quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.

Ở Việt Nam, chiến lược tăng trưởng xanh hướng đến phát triển bền vững đã được chú trọng. Thực tế, dù còn nhiều thách thức về vốn đầu tư ban đầu, nhưng các doanh nghiệp áp dụng công nghệ xanh có cơ hội lớn hơn trong thu hút vốn từ các nhà đầu tư, gia tăng lượng khách hàng.

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ Công Thương và Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) thuộc tổ chức Liên Hợp quốc và WTO, nhằm mục tiêu tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hiệu quả vào

chuỗi giá trị toàn cầu thông qua việc nắm bắt và tích hợp các chiến lược kinh doanh bền vững, Bộ Công Thương và ITC đang triển khai một chuỗi chương trình hợp tác như: (i) "Thương mại vì sự phát triển bền vững" tại Việt Nam; (ii) SheTrades (Dự án hỗ trợ doanh nhân nữ thông qua nâng cao năng lực về thương mại điện tử; (iii) Dự án "Đối phó với hàng rào phi thuế quan - NTM" trong thương mại...

Dự án "Thương mại vì sự phát triển bền vững", gồm 03 hợp phần chính: thứ nhất, tập trung hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp, cung cấp các giải pháp bền vững thông qua các công cụ được thiết kế bài bản của ITC như tiêu chuẩn bền vững, bản đồ bền vững, mạng lưới bền vững... hỗ trợ doanh nghiệp hiểu rõ và có những bước đi đúng cho sản phẩm của mình hướng đến tiêu chí xanh.

Thứ 2, hỗ trợ tìm kiếm, xác định, kết nối và hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài chính xanh để triển khai các hoạt động bền vững. Thứ 3, hỗ trợ tiếp cận thị trường và định vị sản phẩm trên thị trường quốc tế.

Với 3 nội dung hoạt động được xác định dựa trên nhu cầu thực tế của doanh nghiệp Việt Nam, các tổ chức hỗ trợ thương mại/xúc tiến thương mại và doanh nghiệp sẽ dần tiếp cận, lĩnh hội các kiến thức và hướng dẫn cụ thể từ các chuyên gia.

Trong khuôn khổ Dự án, các T4SD Hub (Trung tâm T4SD) của ITC cung cấp các giải pháp tích hợp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh bền vững. Đặc biệt, các hỗ trợ kỹ thuật cho các DNNVV còn tập trung vào xây dựng năng lực và kiến thức từ đó giúp doanh nghiệp thực hiện các hoạt động kinh doanh bền vững thông qua các dịch vụ tập trung

vào các khía cạnh chính như tiêu chuẩn bền vững, khả năng phục hồi khí hậu và hiệu quả tài nguyên.

Các Hub T4SD (Trung tâm T4SD) của ITC hướng đến cung cấp các giải pháp tích hợp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh bền vững.

Đặc biệt, Đầu mối/Trung tâm T4SD tại Việt Nam, hiện được đặt tại Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương và cả 2 bên đã cùng lên kế hoạch triển khai các hoạt động nâng cao năng lực, mở rộng dịch vụ, hướng đến các kết quả cụ thể, gồm: nâng cao nhận thức về phát triển bền vững, các tiêu chí bền vững tự nguyện (hữu

cơ, UTZ, 4C, thương mại công bằng, vv); tư vấn, hỗ trợ và nâng cao năng lực cho doanh nghiệp trong việc đạt được các chứng nhận bền vững (hữu cơ, UTZ, 4C, thương mại công bằng...); kết nối với trademap, macmap, VSS map của ITC là nguồn công cụ đo dự án T4SD phát triển nhằm kết nối thị trường cho doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài chính xanh với các ngân hàng đã xây dựng các cơ chế trong khuôn khổ Dự án; hỗ trợ giới thiệu công nghệ xanh từ EU vào Việt Nam nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm cũng như hỗ trợ kết nối sản phẩm của Việt Nam ra nước ngoài thông qua các sàn giao dịch.



Đô thị thông minh – tiêu chí đánh giá tăng trưởng của tỉnh, thành phố

Tại Việt Nam, khoảng 3 năm trở lại đây, những thuật ngữ như smartcity, du lịch thông minh hay nông nghiệp thông minh... dần trở thành xu hướng và gần như là tiêu chí đánh giá các chỉ số tăng trưởng, phát triển của tỉnh/ thành phố.

TRẦN NAM

Không có mô hình chung đô thị thông minh

Sự phát triển mạnh mẽ của IoT, Big Data, trí tuệ nhân tạo... chính là nền tảng để những thành phố thông minh ra đời. Đó không chỉ là xu hướng mà là mục tiêu phải được hiện thực hóa tại nhiều quốc gia trên thế giới. Việt Nam không đứng ngoài cuộc sự bùng phát của thế giới vạn vật, nếu không muốn nói là đã bắt nhịp với thời đại. Ngay từ năm 2017, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã mạnh dạn chuyển hướng với khát vọng chuyển từ nhà cung cấp viễn thông truyền thống thành nhà cung cấp dịch vụ số hàng đầu và là trung tâm công nghệ thông tin (CNTT) lớn của khu vực.

Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn VNPT Huỳnh Quang Liêm khẳng định, các lĩnh vực trọng tâm được VNPT đề xuất để xây dựng đô thị thông minh cho



Xây dựng đô thị thông minh là lựa chọn của các tỉnh, thành phố

nhiều tỉnh, thành phố trong thời gian vừa qua và nhận được đánh giá cao. Đó là chính quyền số, nông nghiệp, du lịch thông minh, môi trường và các lĩnh vực khác như an ninh an toàn, quy hoạch đô thị, giáo dục, y tế, giao thông.

Song song đó, VNPT cam kết sẽ đưa các công nghệ tiên tiến nhất như IoT (Internet kết nối vạn vật), AI (trí tuệ nhân tạo), Big Data (dữ liệu lớn)... vào ứng dụng trong các lĩnh vực kể trên... Cách tiếp cận đó giúp các lĩnh vực trọng yếu thay đổi toàn diện cả về chất lẫn lượng. Có thể thấy hướng tiếp cận của VNPT trong xây dựng đô thị thông minh là

hướng mở, không có một mô hình chung cho tất cả các thành phố, vì mỗi nơi có điều kiện môi trường, văn hóa khác nhau, nên để đưa ra các giải pháp thích hợp nhất cần dựa vào nội tại của chính thành phố đó.

Theo các chuyên gia, quá trình phát triển đô thị thông minh có thể chia làm 3 giai đoạn. Giai đoạn 1, hiện đại hóa đô thị với các giải pháp công nghệ thông minh. Giai đoạn 2, phát triển đô thị thông minh phục vụ các tầm nhìn mục tiêu của nhà nước. Giai đoạn 3, chú trọng sự tham gia của người dân, hướng tới phát triển đô thị thông minh bền vững.

Vấn đề cốt lõi của quá trình đô thị thông minh là xây dựng



mạng thông tin mở giữa chính quyền và người dân, minh bạch thông tin; nâng cao chất lượng sống của người dân bằng chính hệ thống CNTT hiện đại. Vì vậy, việc ứng dụng CNTT hướng tới mô hình thông minh được xem là bài toán đúng đắn. Đến nay, VNPT đang hợp tác triển khai đô thị thông minh cho gần 30 tỉnh, thành phố. Trong đó 3 thành phố lớn là Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng đều tham gia vào mạng lưới thành phố thông minh của ASEAN.

Đáng chú ý, khung giải pháp đô thị thông minh do VNPT xây dựng trên cơ sở nguyên tắc mở để tất cả các đối tác trong và ngoài nước đều có thể tham gia triển khai. Để sẵn sàng cho đô thị thông minh, VNPT sẽ tiến hành nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông của thành phố đó. Trong đó gồm, thiết lập nền tảng công nghệ dùng

chung, triển khai chính quyền số song song với việc tiếp tục hoàn thiện chính quyền điện tử, đồng thời lựa chọn các giải pháp ưu tiên trong từng lĩnh

vực để triển khai theo lộ trình và thí điểm triển khai dữ liệu mở trên một số lĩnh vực. Các giai đoạn sau này, VNPT sẽ mở rộng các giải pháp đã triển



khai trong giai đoạn trước và nâng cao năng lực xử lý, phân tích dữ liệu theo hướng thông minh hơn và mở ra các lĩnh vực khác của đời sống.

Người dân sớm trở thành công dân SmartCity

Bước đầu, những đô thị thông minh như Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng, Phú Quốc, Đà Lạt, Nha Trang... đã giúp người dân hiểu rõ và mong muốn sớm trở thành công dân của SmartCity. Từ khái niệm, giai đoạn 3 đi vào thực tiễn triển khai cũng đang dần được người dân tiếp cận.

Đơn cử là Hệ thống giải pháp Phòng họp không giấy VNPT e-Cabinet và ứng dụng Giao việc tức thời, nhắc việc thông minh đang được triển khai tại UBND TP HCM; dự án nông nghiệp thông minh khu

LAB nông nghiệp thông minh Bắc Ninh; quan trắc môi trường thông minh tại Phú Quốc hay Cổng du lịch, cổng thông tin trực tuyến tại nhiều địa phương đang được người dân khai thác rất hiệu quả, giúp thành phố phát triển nhanh chóng, nhiều lĩnh vực kinh tế khởi sắc, cuộc sống người dân được thay đổi một cách tích cực bởi hệ thống thông tin minh bạch.

Ở giai đoạn hiện tại, phần lớn địa phương trong quá trình hợp tác VT-CNTT với VNPT đã có sự phát triển vượt bậc trong bảng xếp hạng chỉ số ICT Index (xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông) trong nước và là những thành phố thông minh tiêu biểu. Trong số đó, có 8 đề án xây dựng đô thị thông minh đã hoàn thành, được phê duyệt và chuyển sang giai đoạn triển khai.

Đáng chú ý, VNPT hiện đang giới thiệu đến các tỉnh/thành

phố về Trung tâm điều hành thông minh (IOC). IOC có khả năng giám sát và quản lý từ cấp tổng quan đến chi tiết từng tình huống, như các chỉ tiêu đánh giá về tình hình kinh tế - xã hội, giám sát trực quan trên bản đồ số, tình hình chất lượng dịch vụ y tế, việc xử lý phản ánh về bất cập đô thị, camera trí tuệ nhân tạo giám sát đô thị trực tiếp, quản lý thủ tục cấp phép xây dựng, tình hình giải quyết dịch vụ hành chính công... Trung tâm điều hành thông minh được xây dựng với mục tiêu cung cấp cho lãnh đạo chính quyền cái nhìn toàn diện về các hoạt động đang diễn ra trên địa bàn, tập hợp toàn bộ các dữ liệu về dân số, đất đai, việc làm, hành chính công, môi trường... sau đó xử lý bằng trí tuệ nhân tạo để đưa ra các phân tích, dự đoán hữu ích phục vụ cho việc điều hành, quản lý, định hướng phát triển.



Fujisawa Nhật Bản

3 đô thị thông minh nổi bật ở châu Á

Khái niệm thành phố thông minh được biết đến từ năm 2009 với khởi nguồn của đề xuất của Tập đoàn IBM (Hoa Kỳ), Tại châu Á hiện nay Nhật Bản, Hàn Quốc và Singapore đã xây dựng được các đô thị thông minh nổi bật.

HÀ LINH

Fujisawa Nhật Bản

Khu đô thị thông minh phát triển bền vững Fujisawa (Fujisawa SST) được xây dựng theo mô hình giống như chiếc lá, trên diện tích 19 hecta, thuộc thành phố Fujisawa của tỉnh Kanagawa, cách thủ đô

Tokyo, Nhật Bản khoảng 50 km về hướng Tây Nam.

Khu đô thị được xây dựng với nguồn vốn đầu tư 60 tỷ yên Nhật đã bắt đầu hoạt động vào năm 2014, hiện có hơn 1.000 căn hộ đã được sử dụng.

Không chỉ là một đô thị với các dịch vụ, tiện ích siêu hiện

đại, điểm nổi bật của Fujisawa SST chính là các giải pháp năng lượng siêu tiết kiệm và thân thiện với môi trường. Để đáp ứng nhu cầu năng lượng của đô thị, một loạt các tấm pin năng lượng mặt trời được lắp đặt, có chiều dài tổng cộng 400m, chạy dọc theo tuyến đường cao tốc song song với đô thị. Theo Panasonic, 100% công trình xây dựng ở Fujisawa SST đều lắp đặt pin năng lượng mặt trời trên mái nhà. Đặc điểm này đã giúp các cư dân ở đây không chỉ thoải mái sử dụng nguồn điện được làm ra từ chính ngôi nhà của mình, mà còn có điện dư thừa để tích trữ hoặc bán lại cho nhà cung cấp điện.

Fujisawa SST có 3 module năng lượng mặt trời công suất 3 megawatt, là một trong những hệ thống phân phối điện cá thể có công suất lớn trên thế giới. Panasonic cũng cho lắp đặt tại đô thị các điểm sạc pin cho ô tô và xe đạp, khuyến khích các cư dân sử dụng những thiết bị không có khí thải.

Fujisawa SST đã thực hiện một kế hoạch đề phòng thảm họa động đất gồm tích trữ năng lượng trong các pin dự phòng, dự trữ lương thực dùng cho trường hợp khẩn cấp, các lều trú ẩn tạm thời và các thiết bị sơ cứu tại trung tâm của nhà Trung tâm cộng đồng. Panasonic cho biết năng lượng tích trữ đủ dùng cho đô thị trong 3 ngày.

Không chỉ vậy, Fujisawa SST còn nổi tiếng với hệ thống an ninh hiện đại. Đây là đô thị đầu tiên của Nhật Bản được sử dụng hệ thống đèn an ninh LED chạy

bằng năng lượng mặt trời. Hệ thống này có 47 camera giám sát, được gọi là "hệ thống an ninh mở", hoạt động liên tục 24/24. Trong mỗi căn nhà, đều có một tivi Panasonic 55 inch kết nối với cổng web. Thông qua thiết bị này, người dân trong đô thị có thể ngay lập tức truy cập để quan sát trực tiếp hình ảnh từ các camera an ninh. Bên cạnh đó, thiết bị nhận diện người đi bộ được lắp đặt tại nhiều điểm ở Fujisawa SST, giúp xác định được cư dân của đô thị và từ đó, khóa cửa sẽ tự động được mở mỗi khi họ trở về.

Hàn Quốc

Hàn Quốc có 2 thành phố nổi bật về đô thị thông minh là Songdo và Seoul. Songdo (tiếng Hàn có nghĩa là hòn đảo của cây thông) là thành phố mới hoàn toàn, bắt đầu được xây



Seoul, Hàn Quốc

dựng từ năm 2003 trên một hòn đảo nhân tạo lấn biển, diện tích khoảng 6km², cách Seoul 65km. Sau hơn 13 năm xây dựng với chi phí gần 40 tỷ USD, một thành phố hoàn chỉnh đã mọc lên với khoảng 20.000 cư dân và trở thành một trong những điểm du lịch nổi tiếng. Songdo ứng dụng gần như đầy đủ các yếu tố của một smart city theo cách hiểu chung của thế giới. Các bộ phận, dịch vụ tại đây liên kết với nhau bằng công nghệ kết nối, tạo sự hiệu quả và đồng bộ trên toàn khu đô thị.

Thiết kế thân thiện với môi trường là ưu tiên hàng đầu của Songdo và cũng là đặc điểm quan trọng của một smart city, với hệ thống cảm biến được gắn



Songdo, Hàn Quốc

khắp mọi nơi. Hầu hết các cột đèn đường có camera, bộ cảm biến và những chiếc loa phát nhạc dịu dàng. Cảm biến có thể tự động điều chỉnh điện năng

tiêu thụ theo điều kiện thời tiết và ánh sáng, tính toán lưu lượng giao thông ở các điểm để đưa ra quyết định sử dụng điện hiệu quả nhất.

Cả thành phố được phủ wifi miễn phí. Các bến xe buýt cũng tích hợp cảm biến, giúp hành khách biết chính xác khi nào chiếc xe mình cần xuất hiện. Một số công ty như Samsung cung cấp các thiết bị cảm biến thông minh để kết nối các thiết bị trong gia đình ở khu chung cư với smartphone...

Dự án thành phố thông minh của Songdo được chia thành sáu lĩnh vực bao gồm: Vận tải, phòng ngừa tội phạm, phòng chống thiên tai, môi trường và tương tác công dân, cung cấp các ứng dụng thông minh trong đó nổi bật là quản lý mạng lưới nước sạch, nước thải và nước đã qua xử lý, nhà thông minh... Các dịch

vụ thông minh khác liên quan đến nhà ở, cửa hàng, học tập, sức khỏe, ... cũng đang tích cực triển khai.

Seoul là thành phố thông minh nhất xét về mật độ quản trị kỹ thuật số và dữ liệu công cộng. Hiện nay, thành phố có hơn 1.200 bộ dữ liệu mở cho công chúng và rất sáng tạo trong việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số để hỗ trợ người dân tham gia, chẳng hạn như hệ thống OASIS trực tuyến, cho phép công chúng đưa ra đề nghị lập các kế hoạch trực tuyến.

Singapore

Vào năm 2017, công ty nghiên cứu thị trường Juniper

Research đã bình chọn ra Top 20 đô thị thông minh trên toàn thế giới, mà trong đó, Singapore là đô thị dẫn đầu.

Những bước đi đầu tiên của Singapore trong việc kiến tạo đô thị thông minh là xây dựng một mạng lưới băng thông rộng tốc độ cực nhanh trên phạm vi toàn quốc và wi-fi miễn phí cho toàn dân. Kế đó, đảo quốc sư tử hình thành mạng lưới cảm biến đường phố toàn quốc, từ đó làm khung tính phí đường bộ theo mức độ sử dụng thực.

Mạng lưới này sẽ sớm được nâng cấp thành một hệ thống trạm/cổng, tính phí chính xác theo định vị, đồng thời cung cấp thông tin giao thông và dịch vụ sạc tự động ở các bãi đỗ xe bên đường.

Ở các giao lộ, người cao tuổi và khuyết tật có thể quét thẻ nhận dạng qua tần số vô tuyến (RFID) ở hộp chờ để có nhiều thời gian qua đường hơn. Ngay cả hệ thống quản lý nước sạch của Singapore cũng thuộc hàng tân tiến nhất thế giới khi chính phủ đang thử nghiệm công nghệ khử muối trong nước biển với mức điện năng tiêu thụ chỉ bằng một nửa so với các phương pháp hiện có.

Ngoài ra, một số dự án được chọn lọc trong Hội đồng Nhà ở và dự án bất động sản ở Singapore cũng đang thử nghiệm các sản phẩm thông minh trong nhà như hệ thống chiếu sáng thông minh để tiết kiệm năng lượng, cảm biến theo dõi cư dân cao tuổi để phòng trường hợp khẩn cấp, cảm biến thu gom chất thải khí nén tự động để thu gom rác thải không mùi...

Điểm đặc biệt của Singapore là nhờ ứng dụng hệ thống vườn trong phố, vườn tường, vườn mái, vườn ở bất cứ đâu mà Singapore đã trở thành quốc gia có độ che phủ cây xanh cao trên thế giới. Diện tích cây xanh đã chiếm 50% diện tích toàn thành phố.



Singapore

Công nghệ trạm biến áp số trong hệ thống điện

Trạm biến áp (TBA) số sẽ thay thế toàn bộ mạch điện nối cáp đồng của trạm biến áp thông thường bằng cáp quang. Việc truyền nhận dữ liệu từ các thiết bị ngoài trời vào trong nhà điều hành được "số hóa" toàn bộ. Đây là công nghệ trạm biến áp hiện đại nhất thế giới hiện nay.

MAI PHƯỚC - EVN CPC



Để tiếp cận công nghệ, các kỹ sư PC Đà Nẵng đã tham gia buổi hội thảo giới thiệu về trạm biến áp số và các công nghệ mới trong hệ thống điện do Công ty TNHH ABB Việt Nam được tổ chức vào cuối năm 2019. Tại hội thảo, các chuyên gia đã trình bày về những điểm mới, ưu điểm của trạm biến áp số và cũng đã nắm bắt được các kiến thức, xu hướng công nghệ mới có thể áp dụng vào thực tế lưới điện PC Đà Nẵng đang quản lý. Đặc biệt, công nghệ mới này hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển lưới điện của công ty trong tương lai.

Ở trạm biến áp truyền thống, các thiết bị nhất thứ trong trạm và các thiết bị nhị thứ được kết nối bằng dây dẫn cáp đồng dẫn đến tạo ra rất nhiều các kết nối phần cứng phức tạp. Việc giao tiếp giữa các ngăn trong trạm nhờ vào giao thức IEC-61850. Nhưng ở trạm biến áp số, các tín hiệu (tín hiệu đo lường, bảo vệ, điều khiển, trạng thái) truyền từ thiết bị nhất thứ đến tủ điều khiển được chuyển thành tín hiệu số thông qua giao thức IEC-61850.

Trạm biến áp số có rất nhiều ưu điểm so với trạm biến áp truyền thống, điển hình như: diện tích lắp đặt nhỏ hơn, khối lượng cáp đồng kết nối giảm, diện tích phòng đo lường, điều khiển và bảo vệ nhỏ hơn, giảm thời gian bảo dưỡng, sửa chữa, tăng mức độ an toàn cho con người và thiết bị. Các máy cắt được tích hợp dao cách ly, dao nối đất và máy biến dòng điện quang tạo nên thành một máy cắt hợp bộ nên có cấu tạo gọn gàng, chiếm không gian lắp đặt nhỏ hơn, trong khi thời gian thi công, lắp đặt nhanh hơn nhiều so với các thiết bị độc lập được kết nối với nhau.

Bên cạnh đó, các thiết bị hợp bộ ít phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa và có độ tin cậy cao. Việc thay thế các cáp đồng kết nối giữa các thiết bị nhất thứ (máy cắt, dao cách ly, máy biến điện áp...) với các ngăn lộ đo lường, bảo vệ và điều khiển bằng cáp quang thông qua giao thức IEC-61850 giúp làm giảm sự kết nối phức tạp. Ở trạm biến áp số, các thiết bị nhất thứ và nhị thứ được kết nối bằng cáp quang. Do vậy, các mạch dòng, mạch áp trong các tủ điều khiển



Quá trình phát triển từ trạm biến áp truyền thống đến trạm biến áp số.

- bảo vệ không còn nên sẽ đảm bảo an toàn cho con người và các thiết bị hoạt động tin cậy hơn.

Một ưu điểm nổi bật nữa của TBA số là các thiết bị mới có nhiều tính năng hữu ích và thiết thực có thể được áp dụng trong hệ thống điện để tăng hiệu quả trong công tác quản lý vận hành như: chống sét van có kèm theo bộ giám sát, máy biến dòng điện cảm ứng quang... Chống sét van có kèm theo bộ giám sát có tích hợp các chức năng giám sát các đặc tính của sét và chống sét van như: tính số lượng, độ lớn và độ dốc của

xung sét; tính dòng điện rò qua chống sét van và cho phép giám sát các thông số này từ xa trong thời gian thực. Cảm biến dòng điện quang là thiết bị dùng để đo dòng điện xoay chiều và một chiều ở điện áp cao. Nó đo dòng điện dựa vào việc đo độ lệch pha giữa hai sóng ánh sáng bị phân cực trong cáp quang dưới tác dụng của từ trường. Loại biến dòng này có độ chính xác cao hơn so với các biến dòng điện thông thường.

Với những ưu điểm nổi bật của TBA công nghệ số, PC Đà Nẵng đang tích cực nghiên cứu để có thể áp dụng vào thực tế lưới điện. Bên cạnh những đặc điểm nổi bật về công nghệ, trạm biến áp số cũng là giải pháp giúp tháo gỡ các khó khăn về diện tích xây dựng trạm, công tác giải phóng mặt bằng... trong điều kiện tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng tại thành phố Đà Nẵng.



Chuyển đổi số tại trạm là việc chuyển đổi thông tin, tín hiệu tương tự thành tín hiệu số để xử lý, lưu trữ và truyền thông tin thông qua các giao thức truyền thông số. Việc chuyển từ sử dụng trạm biến áp truyền thống sang trạm biến áp số sẽ làm tăng mức độ an toàn cho con người và thiết bị; giảm diện tích lắp đặt thiết bị đồng thời nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

Tiếng chuông chùa

Ngày xuân dạo cảnh Hồ Tây mịt mù sương khói, ta bỗng nghe đâu đây thánh thót tiếng chuông chùa. Tiếng chuông chùa ngân nga trên sóng nước, la đà theo cành trúc gió đưa. Tiếng chuông êm đềm giao hòa dòng Âm – Dương. Tiếng chuông vọng thời gian nhịp nắng mưa. Tiếng chuông rung gọi dấu xưa. Tiếng chuông du dương lời mẹ một thuở nào. Tiếng chuông mơn man hồn ta, nhẹ nhàng ta lên cùng sương khói Hồ Tây. Ta bỗng thấy mình lẫn vào vũ trụ, sống với một nghìn năm Thăng Long – Hà Nội. Và ta gọi đó là hạnh phúc.

NHÀ VĂN MAI THỰC

Cứ như thế, tháng tháng, năm năm, đời này qua đời khác, tiếng chuông chùa cùng với những ngôi chùa Việt Nam có từ hàng ngàn năm trước đã nuôi dưỡng hồn người trong một thế giới tâm linh huyền diệu, tiếp sức cho chúng ta đi giữa cuộc sinh tồn. Và theo quan niệm của nhà Phật, tiếng chuông chùa còn có một ý nghĩa thiêng liêng. Đó là lời gọi chúng sinh của Chư Phật Bồ Tát.

Cách đây khoảng 2.542 năm, Phật đã biết trong không trung có hằng hà sa số thế giới. Những thế giới đó có khi ta trông thấy là những ngôi sao lấp lánh hay giải Ngân Hà chỉ chút vì tinh tú, mà con người ở hệ mặt trời chỉ là một tiểu thế giới. Thế giới của sự sống được tính lên theo số nghìn. 1.000 là cõi tiểu thiên. 10002 là cõi trung thiên. 10003 là cõi đại thiên. Vì vậy, chúng sinh là vô tận, vô biên.

Ngài Phật thông minh đã biết dùng tiếng chuông ngân vang xuyên cả nghìn thế giới để giáo hóa chúng sinh sống bình đẳng, bác ái, cứu khổ cứu nạn cho con người. 108 tiếng chuông sớm, chuông chiều âm vang, ngân xa tới làng quê yên tĩnh, tới thị thành náo động, tới hang cùng xóm vắng như khuyên nhủ, vỗ về, như khích lệ chờ che và xua đi 108 điều phiền não trong mỗi con người.

Theo Phật, phiền não trong mỗi con người luôn theo ba kiếp: quá khứ, hiện tại, tương lai, chủ yếu do ba áy dục (ái dục về tính dục, ái dục về hưởng thụ vật chất, ái dục về khoái lạc tinh thần) gắn với lục căn (mắt, mũi, tai, lưỡi, thân, ý thức) cộng với lục trần (sắc, hương, thanh, vị, xúc, pháp) diễn ra trong mọi hoạt động trong mọi con người sinh 108 điều phiền não (6 lục căn + 6 lục trần x 3 kiếp x 3 áy dục). Vòng luẩn quẩn của tham, sân, si này cứ bám đuổi con người, ngày mỗi ngày đều sinh phiền não. Vì thế, tiếng chuông chùa như một lời cảnh tỉnh, một sự nhủ khuyên con người hãy tự mình diệt trừ nọc độc gây phiền não từng ngày, từng ngày một.

Tiếng chuông sáng bừng tỏa trong ánh bình minh, ngân nga chào ngày mới, một cuộc sống mới không trùng lặp những ngày qua, hướng tới làm việc thiện, tránh xa điều ác.

Tiếng chuông chiều vang ngân, lặn dần trong hoàng hôn tím ngắt, dành riêng cho những linh hồn chúng sinh đang bị giam cầm trong tù ngục, được bay bổng, giải thoát trong không gian.



Tiếng chuông thu không rơi từng giọt, từng giọt ngọt lành, thanh bình và tĩnh lặng, an lạc và dịu dàng trong sương muộn, xóa dần phiền não của một ngày nhọc nhằn nắng bụi. Nhất là với những chúng sinh bị tội ở nhân gian, tiếng chuông thu không mịn màng như xoa dịu vết thương lòng.

Hệ trọng nhất là tiếng chuông dành cho người hấp hối. Với người sắp chết, trong tâm rối loạn, biết lấy gì để an ủi, để bày tỏ thương yêu, để giúp họ bình thản bay vào cõi vĩnh hằng? Phật dạy với người trong phút lâm chung, hãy niệm Phật cho người ta và từ từ thỉnh từng tiếng chuông êm ái, dịu mềm như ru họ dần vào giấc ngủ ngàn thu. Tiếng chuông rơi nhẹ nhàng, đều đều, tỏa lan muôn tiếng tơ trời, đón hồn người vào cõi Phật, Tiên hay Niết Bàn.

Tiếng chuông rung mẫn mẫn như những giọt nước mắt âm thầm xót thương, lặng lẽ thấm vào đôi tay đã bắt đầu giá lạnh của người hấp hối. Tiếng chuông vang dịu dịu, ấm như lời thầm thì an ủi người sắp chết rằng đời là bể khổ, là vô thường, vô ngã, muôn vật đều biến đổi không ngừng, cái





thân ta tồn tại chỉ là chốc lát. Ôi! Tiếng chuông chùa, âm vang cuối cùng của sự sống giúp con người định tâm thanh thản trước phút từ giã cuộc đời mới thiêng liêng làm sao!

Viết đến đây, trái tim tôi thắt đau nghẹn ngào vì nhớ lại phút lâm chung của cha tôi cách đây năm năm. Tôi tuyệt vọng nhìn cha mình già từ thế giới này, già từ người thân trong đau đớn. Vì chưa hiểu về đạo Phật, tôi không biết tiễn biệt người cha yêu thương của mình bằng tiếng chuông chùa của làng quê Việt Nam, để giúp cha siêu thoát.

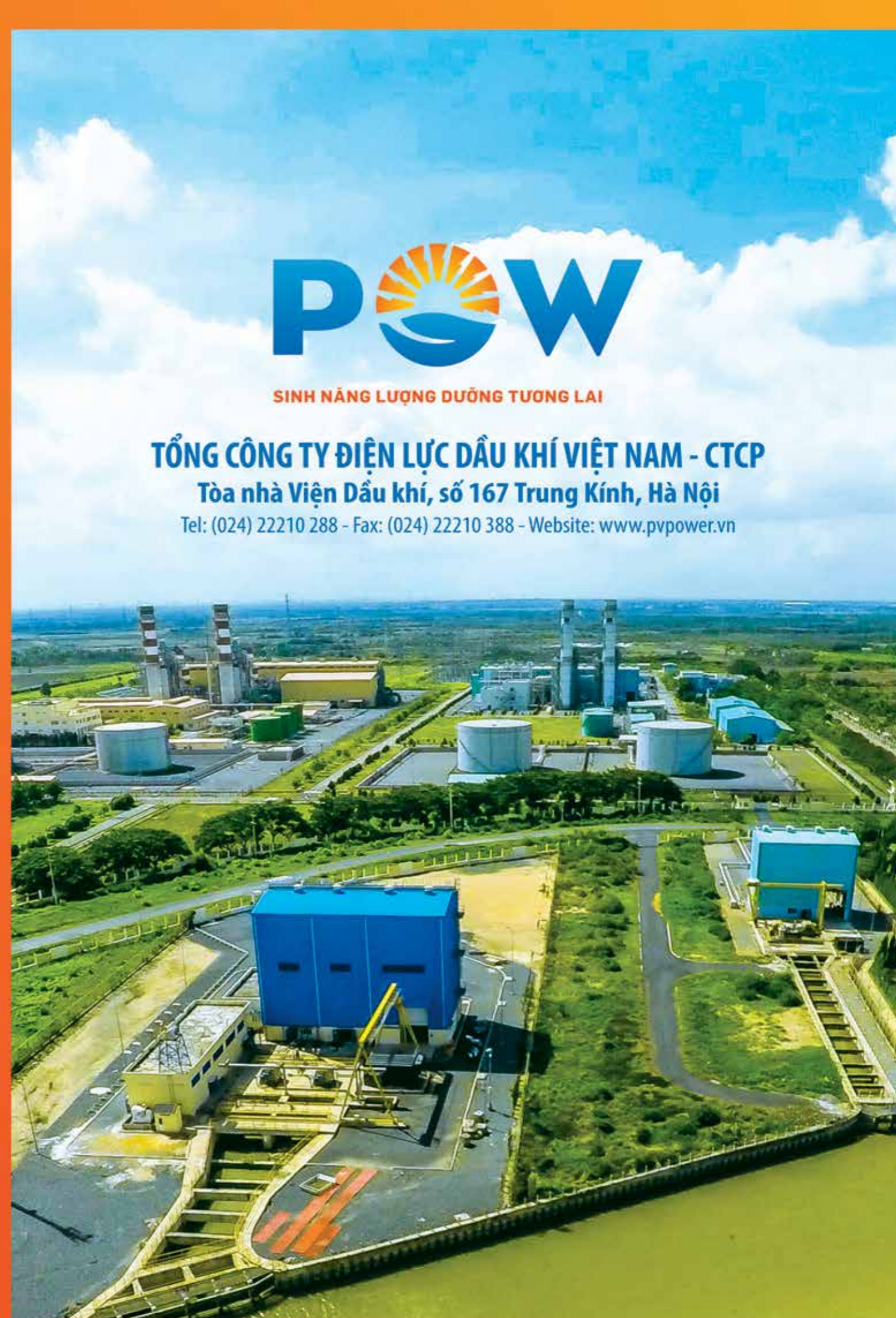
Chỉ đến lúc này, khi đã thấm nỗi đau trần thế, khi đã đi và đã học người đời, tôi mới hiểu đạo

Phật không hướng con người đi tìm sức mạnh ở cõi siêu nhiên. Đạo Phật dạy cho con người biết sống và biết chết mà tiếng chuông chùa là đỉnh điểm của lẽ cao cả đó. Vì thế, ông bà ta đã tu bằng âm thanh trong hình ảnh của pho tượng Phật Bà Quán Thế Âm. Bởi vì âm thanh của tiếng chuông ngân lên từng lẽ sống và lẽ chết, tiếng chuông vỗ về hồn ta, từng ngày, nếu chúng ta biết lắng nghe. Đúng như Hòa thượng Kim Cương Tử viết:

Nếu biết quan sát tiếng chuông
Âm thanh thấu nghĩa vô thường rất hay
Chuông ta thường thình hàng ngày
Nguyện chúng sinh hết khổ rằng được vui
Lâm chung trợ niệm liên hồi

Tiếng chuông giúp sức tức thời vắng sinh
Và hòa thượng đã dạy tôi thình chuông. Chuông thình có hồi, chờ dứt tiếng ngân trong không gian mới tiếp tiếng khác. Hồi một lúc đầu rung lên bảy tiếng thưa dần, rồi 8 tiếng = 15 tiếng. Hồi hai thình 20 tiếng thông thả. Hồi ba 35 tiếng. Hồi bốn 35 tiếng. Cuối cùng thình thêm 3 tiếng = 108 tiếng.

Nước ta còn khoảng trên bốn nghìn ngôi chùa rải khắp làng quê. Ngày ngày cứ thình chuông như vậy trong các ngôi chùa, cả không gian đầy ắp tiếng chuông mỗi sớm, mỗi chiều xua đi 108 điều phiền não, giúp con người vui sống, yêu thương. Và đó cũng là hiệu lệnh của tâm linh, của văn hóa tâm hồn Việt Nam.



P.O.W

SINH NĂNG LƯỢNG TƯƠNG LAI

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

Tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, Hà Nội

Tel: (024) 22210 288 - Fax: (024) 22210 388 - Website: www.pvpower.vn



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE

